



Số và ký hiệu: 255-QĐ/TU
Ký bởi: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Thời gian ký: 20/11/2025 17:48:58

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

Số 255-QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 20 tháng 11 năm 2025

QUY ĐỊNH

**về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể,
cá nhân trong hệ thống chính trị**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quy định số 377-QĐ/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và Kết luận số 198-KL/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh, như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung cơ bản việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh theo nhiệm kỳ, hằng năm, hằng quý hoặc khi cần thiết.

2. Đối tượng áp dụng là cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*gọi tắt là tập thể*) và cá nhân trong hệ thống chính trị.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

1.1. Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

1.2. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực,... góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng

viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

1.3. Xây dựng tiêu chí để đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ để bổ nhiệm, quy hoạch, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng, sàng lọc, thay thế, kỷ luật, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, năng lực hạn chế, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, phục vụ người dân, doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

2.1. Thống nhất về nguyên tắc, khung tiêu chí, phương pháp, thẩm quyền, quy trình, thủ tục đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phân cấp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống chính trị.

2.2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo kiểm điểm và đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân phải được tiến hành nghiêm túc, bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng, mục đích, yêu cầu, quan điểm, nguyên tắc, nội dung, phương pháp thực hiện theo Quy định, Hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; bảo đảm chặt chẽ, thực chất. Đánh giá phải dựa trên hiệu quả công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm cụ thể gắn với vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ theo số lượng, tiến độ, chất lượng.

2.3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải dân chủ, công tâm, khách quan, khoa học, đúng thực chất, chống hình thức. Người đứng đầu cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý chịu trách nhiệm về chất lượng kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với cấp mình và chất lượng kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

2.4. Đồng bộ với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và cải cách hành chính nhà nước, nhất là trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số.

2.5. Sau khi có kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân, phải xây dựng kế hoạch, xác định rõ lộ trình, các giải pháp khắc phục, phân công lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc khắc phục khuyết điểm, hạn chế.

Điều 3. Quan điểm, nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; kiểm điểm tự phê bình và phê bình nghiêm túc, cầu thị, trên tinh thần xây dựng, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm. Thực hiện đánh giá theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; kết hợp giữa tiêu chí định tính với tiêu chí định lượng, trong đó, đặc biệt chú trọng các tiêu chí định lượng về kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; xếp loại phản ánh đúng thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ, được kiểm chứng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân được thực hiện định kỳ hằng năm hoặc khi có

yêu cầu. Việc đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác, nhiệm vụ được giao và làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cả năm, nhiệm kỳ.

2. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm trọng tâm, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm nền tảng, phương pháp, năng lực quản lý, điều hành làm cơ sở quyết định kết quả đánh giá. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị.

3. Trên cơ sở quy định khung, định hướng của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa nội dung kiểm điểm, ban hành bộ tiêu chí đánh giá phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương đối với các tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý, bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo yêu cầu của Trung ương.

4. Thực hiện thống nhất việc tập thể, cá nhân được kiểm điểm thì phải đánh giá, xếp loại. Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên theo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại chi bộ; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất; đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị trên cơ sở kết quả đánh giá cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân gắn với mục tiêu, sản phẩm công việc; cấp nào trực tiếp quản lý, phân công công việc thì cấp đó đánh giá, xếp loại; bảo đảm liên thông, thống nhất trong công tác cán bộ; lấy kết quả đánh giá làm căn cứ để sàng lọc, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ; đồng thời, làm căn cứ để thay thế, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; có biện pháp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức người lao động phù hợp với mức độ hoàn thành nhiệm vụ hoặc cho thôi việc khi không đáp ứng yêu cầu.

6. Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu trong đánh giá cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng có liên quan.

2. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân được cấp có thẩm quyền giao.

Chương II

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Điều 5. Đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể

1.1. Các cấp ủy

a) Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Ban Thường vụ đảng ủy xã, phường, đặc khu, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

c) Đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận, chi ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc. Đối với chi bộ không có chi ủy thì đồng chí Bí thư, Phó bí thư (nếu có) kiểm điểm tại chi bộ.

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Cấp tỉnh

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý: Thường trực Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các tổ chức chính trị - xã hội, các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gồm: (1) Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên các công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. (2) Người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp mà vốn Nhà nước chiếm từ 50% vốn điều lệ trở lên giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị).

b) Cấp xã và Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (viết tắt là cấp xã và tương đương)

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã và tương đương, trung tâm chính trị.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý: Thường trực HĐND; UBND; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các tổ chức chính trị - xã hội, các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, ngành, đơn vị trực thuộc hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp xã.

(Ngoài các đối tượng nêu trên, các đối tượng khác do ban thường vụ cấp ủy

cấp xã và tương đương quy định).

2. Cá nhân

2.1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Điều 6. Nội dung kiểm điểm

Tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt; mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận (*nếu có*) và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

1.5. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2. Cá nhân

2.1. *Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý*

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại Điểm 2.1 và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế, về đổi mới tư duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc xây dựng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; để tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Cách thức kiểm điểm

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại của tập thể theo Mẫu 01 (kèm theo) và lấy ý kiến tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị cùng cấp có liên quan (nếu có). Dự thảo báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

1.2. Mỗi cá nhân chuẩn bị bản tự kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại theo Mẫu 2A, 2B, 2C (kèm theo).

1.3. Về gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng gợi ý nội dung cần đi sâu kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc diện cấp mình quản lý bằng văn bản.

- Tập thể lãnh đạo cấp trên gợi ý nội dung cần đi sâu kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc diện cấp mình quản lý bằng văn bản (nếu cần).

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Ban Xây dựng Đảng hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ chủ trì, phối hợp với ủy ban kiểm tra cùng cấp và các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý cần gợi ý và nội dung gợi ý kiểm điểm.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm ở cấp đó.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi: ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc.

- Đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác theo quy định (*trừ trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý tại Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 5 cùng là thành viên của cấp ủy tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác thì kiểm điểm tập thể và cá nhân thành viên của tập thể đó tại hội nghị kiểm điểm của cấp ủy theo quy định; bảo đảm đầy đủ các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ và chức trách, nhiệm vụ được giao*), cụ thể:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Cán bộ công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn.

+ Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

+ Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác (*không chuyên trách*) thì phải kiểm điểm tại nơi kiêm nhiệm, trong đó nội dung kiểm điểm cá nhân tập trung vào các nhiệm vụ được phân công ở chức danh kiêm nhiệm, làm cơ sở để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trên tất cả các mặt công tác được giao. Việc kiểm điểm tại nơi đang công tác (*chuyên trách*) thực hiện theo quy định.

+ Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ cấp ủy cùng cấp.

+ Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành.

+ Nơi kiểm điểm của đảng ủy viên đảng ủy bộ phận, bí thư, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên do cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở quy định.

- Đối với trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý tại Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 5, Quy định cùng là thành viên của cấp ủy tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác thì kiểm điểm tập thể và cá nhân thành viên của tập thể đó tại hội nghị kiểm điểm của cấp ủy theo quy định; bảo đảm đầy đủ các nội dung theo chức năng và chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Trình tự kiểm điểm

3.1. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân kiểm điểm sau; người đứng đầu kiểm điểm trước, cấp phó và các thành viên kiểm điểm sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể kiểm điểm trước, cấp ủy kiểm điểm sau.

Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm, cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung, tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

3.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Ngoài kiểm điểm ở Điểm 3.1, Khoản 3 Điều này kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý cao nhất sau.

Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

3.3. Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp xây dựng kế hoạch, thành lập các đoàn (*hoặc tổ*) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.4. Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy tối thiểu là **02** ngày; nếu Bộ Chính trị, Ban Bí thư gợi ý kiểm điểm thì thời gian kiểm điểm tối thiểu là **03** ngày. Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường, đặc khu và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tối thiểu từ **01** ngày; những nơi Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu từ **1,5** ngày. Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tối thiểu từ **0,5** ngày; những nơi Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu từ **01** ngày.

Đảng ủy các xã, phường, đặc khu và Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quy định thời gian kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Đối với cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

1.2. Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

1.3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Đối với cá nhân

2.1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2.2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định, chịu trách nhiệm về kết quả tự kiểm điểm, nhận mức xếp loại.

2.3. Xây dựng biện pháp và thực hiện việc khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp, nhất là người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới, người đứng đầu kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

Chương III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Điều 9. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1. Tập thể

a) Đảng bộ tỉnh.

b) Các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

c) Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị. Cụ thể:

- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng; Trường Chính trị tỉnh.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội, các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh.

- Các Sở, ban, ngành và tương đương; Văn phòng và các ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã và tương đương; Trung tâm chính trị. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã.

- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc HĐND cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Các cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý được quy định tại khoản 1, Điều 5, Quy định này.

2. Cá nhân

a) Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại khoản 2, Điều 5, Quy định này.

b) Các đối tượng khác do ban thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương, các tổ chức, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quy định.

Điều 10. Khung tiêu chí đánh giá

Việc đánh giá chất lượng đối với tập thể, cá nhân được thực hiện theo khung tiêu chí chung, gồm các nhóm tiêu chí được lượng hóa kết quả trên thang điểm 100.

Kết quả này là cơ sở để xếp loại chất lượng theo quy định tại Điều 11, Quy định này. Cụ thể như sau:

1. Đối với tập thể

Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục 1 của Quy định này.

2. Đối với cá nhân

2.1. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị (*Phụ lục 2 của Quy định này*).

2.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

- Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục 3 của Quy định này.

- Đối với các chức danh lãnh đạo khác: Các cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn

vị căn cứ theo phân cấp, ủy quyền để cụ thể hóa theo các nhóm tiêu chí định hướng tại Phụ lục 4 của Quy định này.

2.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục 5 của Quy định này.

2.4. Đối với đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục 6 của Quy định này.

Điều 11. Xếp loại chất lượng

Chất lượng của tập thể, cá nhân sau kiểm điểm, đánh giá được xếp loại như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là tập thể, cá nhân có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

1.1. Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu. Không có đơn vị trực thuộc (*đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị*) hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

1.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và cán bộ diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: Ngoài các tiêu chí chung nêu trên, các địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao; trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

1.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

1.4. Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (*nếu có*).

1.5. Số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" không vượt quá 20% tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng, do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý, không vượt quá 25% tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*".

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 70 đến dưới 90 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

2.1. Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và cán bộ diện Ban Chấp

hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: Ngoài các tiêu chí chung, các địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Hoàn thành nhiệm vụ: Tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

3.1. Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

3.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và cán bộ diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: Ngoài các tiêu chí chung, các địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

3.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Đối với tập thể

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có sai phạm trong công tác cán bộ, mất đoàn kết nội bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền trong phạm vi phụ trách.

b) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên (*trừ trường hợp thành viên đó bị kỷ luật mà vi phạm đó xảy ra từ thời điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị khác chuyển đến hoặc hành vi vi phạm đó không liên quan đến chức trách, thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, quản lý đang công tác tại thời điểm hiện tại*).

c) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

d) Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 05 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công*).

Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các chỉ tiêu nêu trên mà có lý do

bất khả kháng hoặc trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật nhưng đã chủ động phát hiện vi phạm và khắc phục kịp thời thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, tính chất nhiệm vụ, kết quả thực hiện; hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại, bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

4.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và cán bộ diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý

a) Địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành **05** chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu ngân sách nhà nước; giải ngân vốn đầu tư công; thu nhập bình quân đầu người; giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công*) hoặc có trên 50% tổng số địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận mà cá nhân phụ trách lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan bị xếp loại "*Không hoàn thành nhiệm vụ*".

b) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm trong năm (*nếu có*).

c) Có vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên.

d) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hoá*".

đ) Có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp cá nhân lãnh đạo, quản lý đã chủ động phát hiện, báo cáo và chỉ đạo xử lý kịp thời, khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, thận trọng, toàn diện và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

4.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm liên quan đến hoạt động công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên, vi phạm những điều đảng viên không được làm, vi phạm quy định về trách nhiệm nêu gương, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Có trên 50% số nhiệm vụ trong năm bị đánh giá không hoàn thành.

Trường hợp tự giác nhận lỗi, tự phát hiện vi phạm và khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm,

hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

4.4. Một số trường hợp cần lưu ý

a) Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong kỳ đánh giá, xếp loại thì cấp ủy cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để đánh giá, xếp loại ở thời điểm đánh giá hiện tại; đồng thời, xem xét, quyết định về công tác cán bộ như sau:

- Trường hợp cán bộ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức, khai trừ ra khỏi đảng thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ kịp thời xem xét, quyết định về công tác cán bộ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, nghiêm minh theo các quy định có liên quan.

- Trường hợp cá nhân bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ căn cứ vào phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả sản phẩm công tác, nguyên nhân, hoàn cảnh, động cơ vi phạm, khuyết điểm, tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng và kết quả đã khắc phục *(nếu có)* để quyết định về công tác cán bộ theo quy định bảo đảm khách quan, công tâm, công bằng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình *(trừ trường hợp hết thời hiệu kỷ luật theo quy định)*.

b) Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ *(không quy trách nhiệm cho tổ chức, cơ quan, đơn vị mới)*.

c) Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Quy trình đánh giá, xếp loại

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 3 bước:

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại

Từng tập thể, cá nhân căn cứ tiêu chí quy định tại Điều 10 Quy định này để tự đánh giá theo từng nhóm tiêu chí, tính tổng điểm và xác định mức xếp loại theo tỉ lệ quy định tại Điều 11 Quy định này. Việc tự đánh giá phải bảo đảm trung thực, khách quan, có định lượng, có nhận diện ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và hướng khắc phục rõ ràng.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân; cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ hoặc tổ chức, cá nhân được phân công lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan đến đối tượng được đánh giá (*nếu cần thiết*), tiến hành thẩm định kết quả, tổng hợp ý kiến và đề xuất mức xếp loại chất lượng. Cụ thể như sau:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của các tập thể, cá nhân, cơ quan thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, gửi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan, gồm: Cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; tổng hợp, trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Sở Nội vụ sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của UBND tỉnh, gửi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan (*do UBND tỉnh quyết định*); tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của HĐND tỉnh, gửi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan (*do HĐND tỉnh xem xét, quyết định*); tổng hợp, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

- Ban xây dựng Đảng cấp xã (*hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ*) và tương đương sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương, gửi lấy ý kiến của các ban đảng, sở, ban, ngành ở cấp tỉnh, các đơn vị quản lý cấp trên đối với các đơn vị sự nghiệp (*giao Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định*); tổng hợp, trình Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định.

- Đối với các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của UBND cấp xã và các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương, Mặt trận Tổ quốc tỉnh: Giao các cơ quan, địa phương, đơn vị quyết định và hướng dẫn thực hiện bảo đảm theo quy định.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

Trên cơ sở kết quả thẩm định và đề xuất của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ban xây dựng Đảng cấp xã (*hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ*) và tương đương,...; Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, HĐND tỉnh, Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương, UBND cấp xã, các sở, ban, ngành và tương đương, Mặt trận Tổ quốc tỉnh xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền xếp loại. Trường hợp có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh tiêu cực, vi phạm kỷ luật hoặc có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định lại trước khi quyết định xếp loại cuối cùng.

2. Trình tự đánh giá, xếp loại

2.1. Tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

2.2. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý trước khi đánh giá, xếp loại người đứng đầu.

2.3. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trực thuộc trước khi đánh giá, xếp loại tổ chức đảng.

2.4. Đánh giá, xếp loại tổ chức, cơ quan, đơn vị trước, tổ chức đảng sau.

2.5. Tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau.

Điều 13. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

- Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

- Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo đúng quy định.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định việc đánh giá, xếp loại các tập thể, cá nhân (*theo phân cấp quản lý*); kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

- Kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức đảng dựa trên kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo quản lý, tổ chức đảng trực thuộc (*nếu có*) và toàn bộ đảng viên thuộc tổ chức đảng. Để có cơ sở đánh giá, xếp loại theo yêu cầu trên, các cấp ủy, tổ chức đảng phải chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại và cấp ủy cấp trên trực tiếp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Tập thể

1.1. Đảng bộ tỉnh; đảng bộ cấp xã và tương đương; tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc

1.1.1. Đối với đánh giá, xếp loại Đảng bộ tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng của Đảng bộ tỉnh.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thông qua kết quả đánh giá, xếp loại đối với Đảng bộ tỉnh, gửi kết quả về Ban Tổ chức Trung ương để tổng hợp, thẩm định, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định.

1.1.2. Đối với đánh giá, xếp loại Đảng bộ cấp xã và tương đương

- Cấp ủy cấp xã và tương đương chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các

đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

1.1.3. Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy cấp xã, đảng bộ bộ phận

- Cấp ủy hoặc chi bộ (*chi bộ nơi không có chi ủy*), Đảng ủy bộ phận tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy cấp xã, đảng bộ bộ phận.

1.1.4. Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận

- Chi ủy hoặc chi bộ (*chi bộ nơi không có chi ủy*) trực thuộc Đảng ủy cơ sở; chi ủy hoặc chi bộ (*chi bộ nơi không có chi ủy*) trực thuộc Đảng ủy bộ phận chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ mình.

- Đảng ủy cơ sở hoặc Đảng ủy bộ phận xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chi bộ trực thuộc.

1.2. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị

1.2.1. Đối với đánh giá, xếp loại các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Báo và Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng; Trường Chính trị tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị nêu trên căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, đối chiếu với tiêu chí đánh giá, tiến hành tự đánh giá, chấm điểm và tự nhận mức xếp loại.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định mức xếp loại.

1.2.2. Đối với đánh giá, xếp loại các sở, ban, ngành và tương đương; Văn phòng và các ban thuộc HĐND tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã; các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị nêu trên căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, đối chiếu với tiêu chí đánh giá, tiến hành tự đánh giá, chấm điểm và tự nhận mức xếp loại.

- UBND tỉnh xem xét, quyết định mức xếp loại các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương; các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước; UBND cấp xã.

- HĐND tỉnh xem xét, quyết định mức xếp loại Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND, các ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đánh giá, xếp loại đối với các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh.

1.2.3. Đối với đánh giá, xếp loại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã và tương đương, Trung tâm chính trị; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; các tổ chức chính trị - xã hội, các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã; các phòng, ban, đơn vị trực thuộc HĐND, UBND cấp xã.

- Các cơ quan, đơn vị nêu trên căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, đối chiếu với tiêu chí đánh giá, tiến hành tự đánh giá, chấm điểm và tự nhận mức xếp loại.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định mức xếp loại đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã và tương đương, Trung tâm chính trị, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; các tổ chức chính trị - xã hội; các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã.

- UBND cấp xã xem xét, quyết định mức xếp loại đối với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND cấp xã.

- HĐND cấp xã xem xét, quyết định mức xếp loại đối với các ban, đơn vị trực thuộc HĐND cấp xã.

1.3. Các cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý

1.3.1. Đối với đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, gắn với việc đánh giá, xếp loại đối với Đảng bộ tỉnh và gửi kết quả về Ban Tổ chức Trung ương để tổng hợp, thẩm định, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định.

1.3.2. Đối với đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý: Cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Thường trực HĐND tỉnh; lãnh đạo UBND tỉnh; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị nêu trên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng.

1.3.3. Đối với đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý: Các sở, ban, ngành và tương đương; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND, các Ban thuộc HĐND tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND tỉnh; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị nêu trên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- UBND tỉnh xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành và tương đương; tập thể lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước.

- HĐND tỉnh xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo Văn phòng và các ban thuộc HĐND tỉnh.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh.

1.3.4. Đối với đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã và tương đương

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương tự chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng của Ban Thường vụ cấp mình, gắn với việc đánh giá, xếp loại đối với đảng bộ cấp xã và gửi kết quả về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, thẩm định, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

1.3.5. Đối với đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở hoặc Đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ), đảng ủy bộ phận, chi ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc

- Các cấp ủy, tổ chức đảng nêu trên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng Đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ), đảng ủy bộ phận, chi ủy cơ sở; chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) trực thuộc Đảng ủy cấp xã.

- Ban Thường vụ đảng ủy cơ sở hoặc đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ), đảng ủy bộ phận quyết định mức xếp loại chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) trực thuộc.

1.3.6. Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp xã và tương đương, cụ thể như sau:

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã và tương đương, Trung tâm Chính trị tự đánh giá, xếp loại. Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

- Tập thể Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tự đánh giá, xếp loại. Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

- Tập thể Thường trực HĐND cấp xã tự đánh giá, xếp loại. Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tự đánh giá, xếp loại. Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

- Tập thể lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã tự đánh giá, xếp loại. Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các ban thuộc HĐND cấp xã tự đánh giá, xếp loại. Tập thể Thường trực HĐND cấp xã xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND cấp xã tự đánh giá, xếp loại. Tập thể lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

2. Cá nhân

2.1. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

Đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cấp xã tổ chức thực hiện và xem xét, đề xuất mức xếp loại chất lượng đảng viên để đảng ủy cấp xã quyết định.

2.2. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý

2.2.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá và xếp loại đối với các đồng chí sau:

- Các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Các đồng chí là trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị và tương đương.

- Bí thư các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

2.2.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá, xếp loại đối với một số chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, cụ thể:

- HĐND tỉnh đánh giá, xếp loại đối với trưởng, phó các ban chuyên trách thuộc HĐND tỉnh (*bao gồm Chánh, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh*); Chủ tịch HĐND các xã, phường, đặc khu.

- UBND tỉnh đánh giá, xếp loại đối với Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu;

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đánh giá, xếp loại đối với Chủ tịch các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương; lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tương đương, thực hiện việc đánh giá và xếp loại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý còn lại đang công tác tại các địa phương, cơ quan, đơn vị, trừ các chức danh nêu tại tiết 2.2.1, điểm 2.2, khoản 2, Điều 13 của Quy định này.

Điều 14. Phân công đánh giá, xếp loại

Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công đánh giá, xếp loại như sau:

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại

(1) Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề xuất mức xếp loại đối với Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

(2) Các Đảng bộ và Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy;

(3) Các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Báo và Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng; Trường Chính

trị tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

(4) Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy; tập thể lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội; tập thể Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam; tập thể Thường trực HĐND tỉnh; tập thể lãnh đạo UBND tỉnh; tập thể lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

(5) Cán bộ lãnh đạo, quản lý nêu tại tiết 2.2.1, điểm 2.2, khoản 2, Điều 13 của Quy định này (*Cụ thể, gồm: Các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Các đồng chí là trưởng các sở, ban, ngành và tương đương; Bí thư các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy*).

2. Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại

(1) Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành và tương đương thuộc UBND tỉnh;

(2) Tập thể lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh (*gồm: (1) Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên các công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. (2) Người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp mà vốn Nhà nước chiếm từ 50% vốn điều lệ trở lên giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị*).

(3) Các sở, ban, ngành và tương đương; các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước

(4) UBND cấp xã.

(5) Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu.

3. Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại

(1) Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND; các ban thuộc HĐND tỉnh.

(2) Tập thể lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND, tập thể lãnh đạo các ban thuộc HĐND tỉnh.

(3) Trưởng, phó các ban chuyên trách thuộc HĐND tỉnh (*bao gồm Chánh, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh*); Chủ tịch HĐND các xã, phường, đặc khu.

4. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đánh giá, xếp loại

(1) Các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh.

(2) Tập thể lãnh đạo các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh.

(3) Chủ tịch các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh.

5. Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương đánh giá, xếp loại

(1) Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương đề xuất mức xếp loại đối với Đảng bộ cấp xã và Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương;

(2) Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy cấp xã và tương

đương.

(3) Đảng ủy cơ sở (*nơi không có ban thường vụ*), đảng ủy bộ phận, chi ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc.

(4) Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã và tương đương, trung tâm chính trị.

(5) Tập thể Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; tập thể lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã.

(6) Tập thể Thường trực HĐND cấp xã.

(7) Tập thể lãnh đạo UBND cấp xã.

(8) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã và tương đương, Trung tâm chính trị; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã.

(9) Thực hiện việc đánh giá và xếp loại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý còn lại đang công tác tại các địa phương, cơ quan, đơn vị (*trừ các chức danh nêu tại tiết 2.2.1, điểm 2.2., khoản 2, Điều 13 của Quy định này*) và các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã quản lý.

6. Lãnh đạo UBND cấp xã đánh giá, xếp loại

(1) Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND cấp xã.

(2) Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND cấp xã;

(3) Các chức danh cán bộ theo phân cấp, quy định của Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã.

7. Thường trực HĐND cấp xã đánh giá, xếp loại

(1) Tập thể lãnh đạo, quản lý các ban, đơn vị trực thuộc HĐND cấp xã.

(2) Các ban, đơn vị trực thuộc HĐND cấp xã.

(3) Các chức danh cán bộ theo phân cấp, quy định của Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã.

8. Lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tương đương đánh giá, xếp loại

Thực hiện việc đánh giá và xếp loại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý còn lại đang công tác tại các địa phương, cơ quan, đơn vị (*trừ các chức danh nêu tại tiết 2.2.1, điểm 2.2., khoản 2, Điều 13 của Quy định này*) và cán bộ thuộc diện sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tương đương quản lý.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách

nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện. Căn cứ Quy định của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Quy định này, các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình; cụ thể hóa về nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra. Nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cần bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- Những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, thì cấp ủy phải kịp thời xem xét, gợi ý, chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, chấn chỉnh, xử lý và xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục ngay; đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của cấp ủy cấp dưới và tổ chức, cá nhân có liên quan; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, hằng quý, bảo đảm hiệu quả, thực chất.

2. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm được tiến hành và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị; đánh giá nhiệm kỳ tiến hành vào năm trước năm kết thúc nhiệm kỳ. Đối với những ngành, lĩnh vực có tính chất, đặc điểm riêng thì thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương. Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện việc đánh giá tập thể, cá nhân theo quý theo phân cấp quản lý thì thời điểm đánh giá gắn với sơ kết vào dịp cuối quý.

- Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân tiến hành vào dịp cuối năm và kết thúc trước ngày **31/12** hằng năm.

- Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, cơ sở giáo dục, việc xem xét đánh giá, xếp loại căn cứ trên kết quả công tác của năm học; thống nhất kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hoàn thành trước ngày **31/12** hằng năm để bảo đảm tính đồng bộ trong toàn Đảng.

- Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo chức năng nhiệm vụ quy định chưa tổng kết vào dịp cuối năm thì cấp trên trực tiếp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện hoàn thành trước ngày **15/01** năm sau.

3. Hồ sơ đánh giá, xếp loại

3.1. Đối với các tập thể và cán bộ thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đề nghị gửi hồ sơ đánh giá, xếp loại về Ban Thường vụ Tỉnh ủy

(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) **trước ngày 15/01 năm sau.**

- Đối với đánh giá, xếp loại các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Báo và Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng; Trường Chính trị tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; đề nghị gửi hồ sơ về Ban Tổ chức Tỉnh ủy **trước ngày 10/01 hằng năm** để tổng hợp, thẩm định, trình Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý về Ban Tổ chức Trung ương **trước ngày 01/02 năm sau theo Mẫu 04.**

3.2. Đối với các tập thể, cá nhân, các cơ quan thuộc ban thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương trực tiếp đánh giá, xếp loại, gửi về ban xây dựng đảng (*hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ*) cùng cấp; các tập thể, cá nhân, cơ quan thuộc thẩm quyền UBND tỉnh, HĐND tỉnh trực tiếp đánh giá, xếp loại, đề nghị gửi hồ sơ về Sở Nội vụ, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

3.3. Hồ sơ đánh giá, xếp loại, gồm

** Đối với tập thể, gồm:*

- Tờ trình đề nghị xem xét, đánh giá, xếp loại.
- Báo cáo kiểm điểm của tập thể (*kèm theo phụ lục tự chấm điểm theo Quy định này*).
- Biên bản hội nghị.
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
- Kết quả đánh giá xếp loại Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy (*kèm theo phụ lục chấm điểm*).
- Báo cáo giải trình (*nếu có*).

** Đối với cá nhân, gồm:*

- Tờ trình đề nghị xem xét, đánh giá, xếp loại.
- Bản tự kiểm điểm cá nhân (*kèm theo phụ lục tự chấm điểm theo Quy định này*).
- Bản kê khai tài sản.
- Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên hằng năm.
- Bản nhận xét của cấp ủy quản lý cùng cấp, của cấp ủy nơi cư trú.
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
- Kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị.
- Biên bản hội nghị.
- Báo cáo giải trình (*nếu có*).

4. Thực hiện việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản

lý các cấp như sau:

4.1. Đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý

Căn cứ Kết luận số 198-KL/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện đánh giá hằng quý như sau:

a) Thời điểm thực hiện

- Thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại đối với Quý I, II, III; không thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại Quý IV mà kết hợp vào đánh giá, xếp loại cuối năm.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại Quý I, II, III và kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV, tiến hành kiểm điểm, đánh giá, đề xuất mức xếp loại cuối năm.

- *Lưu ý:* Kết quả đánh giá của cá nhân phải gắn với kết quả công tác của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác.

b) Cách thức thực hiện

- Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện; làm rõ những tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh (*nếu có*) và đề xuất mức xếp loại, đảm bảo đúng theo Quy định số 366-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, xem xét, đề xuất mức xếp loại; đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao (*nếu có*).

c) Hồ sơ và thời hạn

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổng hợp, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư (*qua Ban Tổ chức Trung ương*) **trước ngày 15, tháng cuối của mỗi quý.**

- Hồ sơ gồm: Báo cáo kèm theo Bản tự đánh giá của cá nhân (*Mẫu 5 kèm theo*) và Bảng tổng hợp (*Mẫu 6 kèm theo*).

d) Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nội dung về xếp loại hằng quý; hoàn thiện hồ sơ của cá nhân các đồng chí thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và các nội dung khác theo yêu cầu để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư đảm bảo thời gian, hồ sơ quy định.

4.2. Đối với cán bộ diện cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị quản lý

a) Đối tượng, thẩm quyền, trách nhiệm đánh giá định kỳ hằng quý

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý nêu tại tiết 2.2.1, điểm 2.2., khoản 2, Điều 13 của Quy định này (*Cụ thể, gồm: Các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Các đồng chí là trưởng các sở, ban, ngành và tương đương. Bí thư các Đảng ủy trực*

thuộc Tỉnh ủy).

Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền; giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất việc điều chuyển, bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có khuyết điểm, vi phạm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá, xếp loại đối với một số chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nêu tại tiết 2.2.2, điểm 2.2, khoản 2, Điều 13 của Quy định này. Đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao *(nếu có)*.

- Giao các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ thuộc diện cấp mình quản lý; quy định, hướng dẫn cụ thể về thời điểm, cách thức thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy)* **trước ngày 10, tháng cuối của mỗi quý**; đồng thời, trên cơ sở xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ, xem xét, quyết định điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao *(nếu có)*.

b) Thời điểm thực hiện

- Thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại đối với Quý I, II, III; không thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại Quý IV mà kết hợp vào đánh giá, xếp loại cuối năm.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại Quý I, II, III và kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV, tiến hành kiểm điểm, đánh giá, đề xuất mức xếp loại cuối năm.

- *Lưu ý:* Kết quả đánh giá của cá nhân phải gắn với kết quả công tác của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác.

c) Cách thức thực hiện

- Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện; làm rõ những tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh *(nếu có)* và đề xuất mức xếp loại, đảm bảo đúng theo Quy định số 366-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quy định này.

- Ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, ban thường vụ đảng ủy các sở, ban, ngành, tập thể lãnh đạo *(nơi đảng ủy không lãnh đạo toàn diện)* thảo luận, xem xét, đề xuất mức xếp loại đối với cán bộ thuộc diện đánh giá, xếp loại của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(tại tiết 2.2.2, điểm 2.2, khoản 2, Điều 13 của Quy định này)*.

- Cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ đối với cán bộ thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo mẫu quy định và tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại đối với một số chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho địa phương, đơn vị đánh giá và đối với cán bộ thuộc diện cấp mình quản lý; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy)*

trước ngày 10, tháng cuối của mỗi quý.

- Hồ sơ gồm: Báo cáo kèm theo Bản tự đánh giá của cá nhân (*Mẫu 7 kèm theo*) và Bảng tổng hợp (*Mẫu 8 kèm theo*).

d) Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ báo cáo kết quả với Bộ Chính trị, Ban Bí thư (*qua Văn phòng Trung ương*) **trước ngày 25 tháng cuối của mỗi quý**; đồng thời, gửi Ban Tổ chức Trung ương để theo dõi, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

5. Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, bảo đảm thời gian quy định.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhắc nhở, phê bình đối với những cơ quan, địa phương, đơn vị gửi hồ sơ trễ hạn, ảnh hưởng đến tiến độ báo cáo Ban Tổ chức Trung ương của tỉnh.

6. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

Điều 16. Thông báo và sử dụng kết quả

1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân. Kết quả đánh giá hằng quý được sử dụng làm căn cứ đánh giá hằng năm và phục vụ công tác cán bộ khi cần thiết. Kết quả đánh giá hằng năm được sử dụng làm căn cứ đánh giá theo nhiệm kỳ.

2. Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Việc thông báo và sử dụng kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng phải bảo đảm phù hợp với tinh thần đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng thực chất, tránh hình thức, có thể kiểm chứng và có giá trị sử dụng lâu dài. Kết quả xếp loại chất lượng được công khai theo quy định.

3. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm quy định về mức xếp loại hoặc thiếu trung thực làm cho kết quả không chính xác hoặc có phản ánh từ các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, xác định mức độ vi phạm (*nếu có*) thì cấp ủy cấp trên trực tiếp ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới theo Mẫu 03 kèm theo. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng (*nếu có*) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là căn cứ quan trọng để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời là cơ sở để bình xét thi đua, khen

thường theo quy định. Cụ thể như sau:

4.1. Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* tiêu biểu trong năm *hoặc trong nhiệm kỳ* để xét tặng giấy khen, bằng khen, hoặc tặng cờ.

4.2. Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên đạt tiêu chuẩn đảng viên *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* theo quy định.

Điều 17. Một số nội dung khác

1. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

2. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới được thành lập, chia tách, sáp nhập tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định và thực hiện việc đánh giá, xếp loại như sau:

- Đối với những nơi mới thành lập thì đánh giá, xếp loại trên cơ sở kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ từ thời điểm thành lập đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

- Đối với những nơi chia tách, sáp nhập thì thực hiện đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ trước thời điểm chia tách, sáp nhập và kết quả thực hiện nhiệm vụ sau thời điểm chia tách, sáp nhập.

Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (*nơi chuyển giao*) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận. Đối với các tổ chức đảng sau khi thực hiện chủ trương tinh gọn sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung ương mà không còn cấp ủy cấp trên trực tiếp (*nơi chuyển giao*) thì cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng hiện tại (mới) quyết định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định trên cơ sở báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của thời điểm trước khi chuyển giao và thời điểm từ sau khi chuyển giao tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

3. Đối với cá nhân có sự thay đổi về vị trí công tác và chức vụ đảm nhiệm, thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại như sau:

3.1. Đối với cán bộ lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ lần đầu chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại:

- Ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; phải thực hiện kiểm điểm tại tập thể, lãnh đạo quản lý ở nơi đang công tác.

- Đánh giá, xếp loại thực hiện như sau: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo quản lý làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

3.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý nhưng được bổ nhiệm chức vụ mới cao hơn trong cùng một cơ quan, đơn vị mà thời gian giữ chức vụ mới tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại chưa đủ 6 tháng:

- Ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; phải thực hiện kiểm điểm tại tập thể, lãnh đạo quản lý theo chức danh mới được bổ nhiệm.

- Đánh giá, xếp loại thực hiện như sau: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ trước khi bổ nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

3.3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã là cán bộ lãnh đạo, quản lý được điều động hoặc bổ nhiệm sang cơ quan, đơn vị mới nhưng chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại thì cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị cũ về cơ quan, đơn vị mới để cấp có thẩm quyền tại cơ quan, đơn vị mới quyết định đánh giá, xếp loại theo quy định.

3.4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thay đổi vị trí công tác theo yêu cầu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy (không bao gồm các trường hợp nêu tại điểm 3.1, 3.2, 3.3 tại Mục này) thì tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ thời điểm sau khi sắp xếp.

3.5. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại. Trường hợp tổ chức đảng trước đây sinh hoạt đã giải thể thì cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng đó chịu trách nhiệm việc nhận xét, đánh giá.

4. Tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tập thể cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác hoặc các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

6. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

7. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý bị đình chỉ thì phải kiểm điểm trong thời gian trước khi bị đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý và thực hiện kiểm điểm công chức tại cơ quan công tác.

Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại sau khi hết thời hạn đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc phục hồi chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định.

8. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của

tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được phân công bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu của tổ chức, cơ quan, đơn vị mà trong tập thể lãnh đạo, quản lý của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi chuyển đến bị kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật liên quan đến việc thực thi công vụ theo chức trách, thẩm quyền hoặc bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tại thời điểm trước thì kết quả đánh giá, xếp loại của người đứng đầu không bị ảnh hưởng.

9. Tại Tiết đ, Điểm 4.2, Khoản 4, Điều 11 về các trường hợp xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, thực hiện như sau:

Trường hợp có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật mà người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thực thi công vụ và các hoạt động khác có liên quan thì không bị ảnh hưởng đến kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị đó.

10. Tại Tiết c, Điểm 4.4, Khoản 4, Điều 11 về trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến, thực hiện như sau:

Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì không tính vào kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

11. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” nếu đủ điều kiện theo quy định.

Điều 18. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

1. Các tập thể, cá nhân có quyền giải trình, bảo lưu ý kiến và có quyền khiếu nại, kiến nghị lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

Điều 19. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản (văn bản giấy hoặc dữ liệu điện tử), lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý, gồm:

1. Bản kiểm điểm cá nhân, báo cáo kiểm điểm tập thể.
2. Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với cá nhân (*trừ trường hợp đặc biệt*).
3. Biên bản hội nghị kiểm điểm.
4. Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc.
5. Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền.
6. Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
7. Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (*nếu có*).
8. Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (*nếu có*).
9. Các văn bản khác (*nếu có*).

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế các Quy định trước đây của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm và cuối nhiệm kỳ đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị*” và được phổ biến đến cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

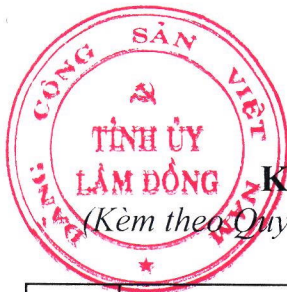
Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BTVTU, Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc TU,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc,
- Các tổ chức CT-XH, Hội quần chúng của tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Thắng



PHỤ LỤC 1
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI TẬP THỂ
(Kèm theo Quy định số 255/QĐ/TU, ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM CHUẨN	GHI CHÚ
I	CÁC TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo nghị quyết, kế hoạch, chỉ tiêu được giao.	5	
2	Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hiệu quả trong phối hợp công tác; xây dựng đoàn kết nội bộ.	5	
3	Hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.	5	
4	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.	5	
5	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng bộ máy tinh gọn, tinh giản biên chế, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phương pháp quản lý gắn với xây dựng văn hoá công vụ trong hoạt động quản lý, điều hành tổ chức, cơ quan, đơn vị.	5	
6	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát.	5	
II	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70 ĐIỂM	
	Đối với các cấp ủy, đảng bộ	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trên hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê
1	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo trên các lĩnh vực được phân công, phụ trách.	10	
	(3) Kết quả tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.	40	

	(4) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	10	bình bị trừ 2 điểm.
2	Khối cơ quan tham mưu của Đảng:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ 2 điểm.
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo trên các lĩnh vực tổ chức xây dựng Đảng theo lĩnh vực được phân công.	30	
	(3) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, đề án của cấp ủy thuộc phạm vi phụ trách.	20	
	(4) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	10	
3	Khối cơ quan hành chính nhà nước:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ 2 điểm.
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được theo ngành, lĩnh vực; phát triển kinh tế - xã hội (<i>tốc độ tăng trưởng GRDP, GRDP bình quân đầu người; tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; thu hút, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển; cải cách hành chính; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hiệu quả quản trị xã hội, chỉ số phát triển con người; phòng, chống ô nhiễm môi trường; an sinh xã hội; tỷ lệ giảm nghèo bền vững;...</i>), đối ngoại, bảo đảm quốc phòng - an ninh theo chức năng nhiệm vụ được giao (<i>kết quả được lượng hoá bằng sản phẩm, tiến độ, chất lượng hoặc chỉ số đo lường hiệu quả công việc</i>).	50	
	(3) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	10	
4	Khối cơ quan dân cử:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ 2 điểm.
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Kết quả tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ lập pháp, giám sát, phân biện, quyết định các vấn đề quan trọng; tiếp xúc cử tri, đôn đốc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	50	
	(3) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan	10	

	trực tiếp.		2 điểm.
5	Khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ 2 điểm.
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Kết quả vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về giám sát, phản biện xã hội,... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	50	
	Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	10	
6	Khối lực lượng vũ trang:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ 2 điểm.
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Tập trung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; xây dựng lực lượng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, sẵn sàng chiến đấu,... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	50	
	(3) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp	10	
7	Khối cơ quan tư pháp:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ 2 điểm.
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Tập trung vào kết quả điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; bảo đảm công lý, không để xảy ra oan sai, tiêu cực hoặc vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động tố tụng.	50	
	(3) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp	10	
8	Khối đơn vị sự nghiệp công lập:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Tập trung vào kết quả quản lý chuyên môn, chất lượng dịch vụ công, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; mức độ hài lòng của người dân và tổ chức, doanh nghiệp... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	50	
	(3) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	10	

			2 điểm.
9	Khối doanh nghiệp nhà nước:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ 2 điểm.
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (nếu có); kết quả sản xuất kinh doanh; về quản lý tài chính, tài sản; về quản trị doanh nghiệp, tổ chức bộ máy, nhân sự; xây dựng văn hoá doanh nghiệp; việc chăm lo đời sống người lao động; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	50	
	(3) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	10	
10	Khối cơ quan các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ:	70	Mỗi nội dung, nhiệm vụ trễ hạn, không đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao hoặc bị cấp có thẩm quyền nhắc nhở, phê bình bị trừ 2 điểm.
	(1) Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy hoặc cấp có thẩm quyền.	10	
	(2) Tập trung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động chuyên môn, xây dựng đoàn kết nội bộ, vận động và phát triển, quản lý hội viên; về quản lý tài chính, tài sản,... theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	50	
	(3) Kết quả đánh giá, xếp loại đối với các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do tập thể phụ trách (nếu có); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	10	



PHỤ LỤC 2

KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THUỘC ĐIỆN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, BỘ CHÍNH TRỊ, BAN BÍ THƯ QUẢN LÝ

(Kèm theo Quy định số 25-QĐ/TU, ngày 20/11//2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Thực hiện đánh giá đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý trên cơ sở tiêu chuẩn của mỗi chức danh được quy định tại Chương III, Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; đồng thời, thực hiện đánh giá theo các nhóm tiêu chí sau đây:

I- NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG (30 ĐIỂM)

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thực hiện trách nhiệm nêu gương

1.1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

1.2. Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ Nhân dân, sâu sát cơ sở, luôn hành động vì lợi ích của Nhân dân. Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

1.3. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị, quy định, nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, đơn vị. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

1.4. Có tinh thần tự giác, trách nhiệm cao trong nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới nhằm nâng cao trình độ về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

1.5. Có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, trách nhiệm nêu gương; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Không né tránh công việc, chạy theo thành tích; không vi phạm đạo đức, lối sống đến mức bị xử lý kỷ luật.

1.6. Không tham vọng quyền lực; không chạy chức, chạy quyền; không tham

những, lãng phí, cơ hội, vụ lợi, cục bộ, lợi ích nhóm; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi. Không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, xa hoa, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm.

1.7. Có uy tín cao, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức và phong cách công tác; là trung tâm đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

1.8. Có tinh thần chủ động, đổi mới sáng tạo; phấn đấu vì mục tiêu phát triển của cơ quan, đơn vị, đóng góp vào mục tiêu chung của đất nước.

1.9. Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định. Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

2. Tư duy đổi mới, chiến lược, khát vọng cống hiến, dám nghĩ, dám làm

2.1. Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, khả năng lãnh đạo, chỉ đạo thích ứng với sự phát triển của thời đại và xu thế toàn cầu hoá; phương pháp làm việc khoa học, nhạy bén chính trị; có năng lực cụ thể hoá trong lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị thực hiện và hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.2. Luôn bám sát thực tiễn, có nhiều cách làm hay, sáng tạo, đạt hiệu quả cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện.

2.3. Nói đi đôi với làm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung. Có khả năng phân tích, dự báo tình hình, phát hiện những khó khăn, bất cập, thời cơ, thuận lợi trong thực tiễn; đề xuất hoặc quyết định những giải pháp phù hợp, kịp thời, hiệu quả.

2.4. Có khát vọng phấn đấu, cống hiến; có khả năng quy tụ và phát huy được sức mạnh của tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Về tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm

3.1. Chủ động, nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình, có tinh thần cầu thị và tiếp thu phản biện, góp ý.

3.2. Có kế hoạch rõ ràng và quyết liệt trong khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3.3. Kết quả khắc phục hoàn thành từ > 80% nội dung, có tiến bộ rõ, được tổ chức đánh giá tốt; không để tái diễn tồn tại.

3.4. Tự soi, tự sửa trên tinh thần trách nhiệm chính trị cao, không né tránh, không đổ lỗi.

II- NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THEO CÁC CHỨC DANH (70 ĐIỂM)

1. Bí thư Tỉnh ủy

1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ

và Thường trực Tỉnh ủy:

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, phối hợp tổ chức kịp thời các hội nghị cấp tỉnh, quán triệt, cụ thể hoá nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trong Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và trong đảng bộ, nhân dân địa phương bảo đảm chất lượng, đúng mục đích, yêu cầu, ban hành các văn bản chỉ đạo sau hội nghị.

b) Chỉ đạo và định hướng chuẩn bị tối thiểu 5 đề án trọng điểm mỗi năm để cụ thể hoá nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm chất lượng; trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

c) Chỉ đạo toàn diện công tác của các đồng chí Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong việc tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quy chế làm việc và chương trình công tác của Tỉnh ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách:

Bảo đảm 100% chương trình công tác của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành được phân công cụ thể, có kết quả triển khai được theo dõi, báo cáo định kỳ.

Định kỳ hằng tuần tổ chức họp giao ban Thường trực Tỉnh ủy có biên bản và kết luận cuộc họp; thông báo đầy đủ, kịp thời cho cấp dưới về tình hình thực hiện theo đúng chế độ quy định.

d) Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy điều hành hoạt động hằng ngày của Tỉnh ủy và những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa 2 kỳ họp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

Tổ chức triển khai kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm ít nhất 90% văn bản chỉ đạo của Trung ương được tổ chức thực hiện đúng thời hạn, có phân công đầu mối theo dõi, kiểm tra.

Tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo kế hoạch, chương trình công tác và 100% báo cáo gửi cấp có thẩm quyền đúng quy định.

đ) Chỉ đạo đồng chí Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng chí Bí thư Đảng ủy HĐND tỉnh để lãnh đạo Đảng ủy Ủy ban nhân dân, Đảng ủy HĐND tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương; chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy có liên quan đến nhiệm vụ của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:

Bảo đảm 100% chương trình công tác hằng năm được ban hành đúng thời hạn.

Giám sát, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của HĐND và quyết định của Ủy ban nhân dân bảo đảm ít nhất 90% nhiệm vụ, chỉ tiêu hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm yêu cầu về chất lượng.

Chỉ đạo tổ chức tối thiểu 2 cuộc làm việc/năm giữa Ban Thường vụ Tỉnh ủy với Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh để trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Định kỳ sơ kết, tổng kết và có báo cáo gửi cấp có thẩm quyền đúng thời hạn, nội dung báo cáo phản ánh đúng tình hình, đề xuất giải pháp khả thi.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc phân cấp, phân quyền cho cấp cơ sở đúng quy định; hoạch định chiến lược phát triển phù hợp với thực tiễn của địa phương:

Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung 100% văn bản phân cấp, phân quyền theo kế hoạch hằng năm và phù hợp thực tiễn địa phương. Bảo đảm ít nhất 90% kiến nghị, đề xuất từ cơ sở về cơ chế phân cấp, phân quyền được xem xét, giải quyết hoặc trả lời trong thời hạn quy định.

Tổ chức ít nhất 2 hội nghị/năm quán triệt, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong thực hiện phân cấp, phân quyền cho cơ sở, có kết luận hoặc biên bản rõ ràng.

Ban hành chiến lược phát triển dài hạn hoặc quy hoạch tổng thể theo giai đoạn phù hợp với chiến lược phát triển quốc gia và điều kiện thực tiễn của địa phương.

g) Chỉ đạo chuẩn bị việc chất vấn tại hội nghị Tỉnh ủy đúng quy định, đúng thời hạn: Bảo đảm 100% nội dung chất vấn có tài liệu, báo cáo, dự kiến trả lời và phân công rõ trách nhiệm.

h) Chỉ đạo chuẩn bị tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định của Đảng và Quốc hội: Bảo đảm 100% đúng quy trình; có báo cáo kết quả gửi cấp có thẩm quyền đầy đủ, đúng hạn.

i) Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy:

Chỉ đạo việc đổi mới quy trình ra quyết định, được tập thể thống nhất đánh giá tích cực.

Triển khai thí điểm các mô hình đổi mới phương thức lãnh đạo trong phạm vi quản lý phụ trách tỉnh bảo đảm áp dụng hiệu quả trong thực tiễn; đồng thời, tiến hành đánh giá, báo cáo kết quả thí điểm đầy đủ, cụ thể.

1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

Kết quả lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh cụ thể:

a) Về phát triển kinh tế - xã hội:

Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; giảm tỉ lệ hộ nghèo*) hoặc vượt chỉ tiêu của Trung ương giao và kế hoạch đề ra của tỉnh (*trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể*).

Chỉ đạo triển khai, thí điểm các mô hình kinh tế mới, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, ngành mũi nhọn hoặc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, có hiệu quả, được nhân rộng trong địa phương.

Ban hành cơ chế, chính sách để phát triển kinh tế tư nhân, có báo cáo giám sát kết quả.

Chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề xã hội, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu theo các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền bảo đảm tiến độ và chất lượng đạt tỉ lệ 95% trở lên.

b) Về bảo đảm quốc phòng, an ninh:

Với vai trò là Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh và tham gia Đảng ủy Quân khu, trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Hoàn

thành nhiệm vụ do Đảng ủy Quân khu giao. Tỷ lệ kế hoạch phối hợp giữa lực lượng quân sự, công an, biên phòng đạt yêu cầu > 95%.

Chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch bảo đảm an ninh chính trị - trật tự, an toàn xã hội, tổ chức các cuộc diễn tập hoặc hội nghị theo yêu cầu.

100% vụ việc phát sinh được xử lý, giải quyết kịp thời, không xảy ra điểm nóng, lộ lọt thông tin. Giữ vững an ninh chính trị, không để xảy ra khiếu kiện, bạo loạn, tụ tập đông người trái pháp luật trên địa bàn thuộc phạm vi phụ trách.

c) Về cải cách hành chính, chuyển đổi số:

Có ít nhất 01 mô hình chuyển đổi số hoặc cải cách hành chính được Trung ương đánh giá tốt hoặc nhân rộng.

Ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận; bảo đảm 100% nhiệm vụ, giải pháp được thực hiện đúng tiến độ; gửi báo cáo kết quả thực hiện đúng thời hạn, đạt yêu cầu (*không bị yêu cầu bổ sung quá 1 lần*).

Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) cải thiện thứ hạng theo chiều hướng tích cực so với năm trước và vượt chỉ tiêu được giao.

Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt trên 95%.

d) Về đối ngoại, hội nhập quốc tế:

Chỉ đạo tổ chức các hội nghị/hội đàm/hợp tác cấp tỉnh với đối tác nước ngoài, bảo đảm đúng quy định về đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

Ban hành hoặc ký kết tối thiểu 1 thỏa thuận hợp tác/hữu nghị quốc tế mới mỗi năm gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; có kế hoạch theo dõi, sơ kết, đánh giá hiệu quả thực hiện; bảo đảm ít nhất 90% nội dung cam kết được triển khai đúng tiến độ, đạt yêu cầu.

Không để xảy ra vi phạm quy định về bảo mật, nguyên tắc đối ngoại; tối thiểu 90% tình huống phát sinh được xử lý kịp thời, không để ảnh hưởng đến quan hệ của tỉnh, thành phố và các đối tác nước ngoài.

đ) Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ:

Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy hoặc đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy phụ trách xây dựng tổ chức cơ sở đảng tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh: Có > 80% tổ chức đảng được phân công phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tổ chức yếu kém.

Có ít nhất 1 đề án xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt được thực hiện hiệu quả, có báo cáo đánh giá, phân tích số liệu quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ và sơ kết, tổng kết theo quy định.

Chỉ đạo xây dựng và triển khai các mô hình mới, cách làm hay trong xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ; được nhân rộng và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn.

e) Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tổ chức tiếp dân định kỳ hằng tháng, có biên bản kết luận, giải quyết vụ việc cụ thể; 100% vụ việc phức tạp, kéo dài được theo dõi, xử lý dứt điểm.

Chỉ đạo giải quyết 100% đơn, thư thuộc trách nhiệm cấp tỉnh đúng hạn, đúng thẩm quyền; không để phát sinh kéo dài, phức tạp.

Với vai trò là Trưởng ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh chỉ đạo xử lý 100% vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện; bảo đảm việc xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình. Tỷ lệ thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát đạt > 95%; 100% kiến nghị của cơ quan kiểm tra, thanh tra được triển khai thực hiện.

g) Giữ vững đoàn kết nội bộ, uy tín trong tập thể, đơn vị:

- Chỉ đạo xây dựng khối đại đoàn kết trong hệ thống chính trị tại địa phương. Không để xảy ra chia rẽ, mâu thuẫn, mất đoàn kết trong phạm vi phụ trách, nhất là trong tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

2. Phó Bí thư Tỉnh ủy

2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Tỉnh ủy cụ thể:

a) Chủ trì chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

Bảo đảm > 95% chương trình, kế hoạch, nội dung trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy được chuẩn bị, ban hành đúng hoặc trước thời hạn theo quy định. Trong đó, tối thiểu 95% nội dung chuẩn bị được đánh giá đáp ứng đầy đủ yêu cầu về căn cứ pháp lý, tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Phối hợp với các đồng chí trong Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bàn về những vấn đề liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công phụ trách; thường xuyên trao đổi và phối hợp với Chủ tịch HĐND, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo xây dựng chính quyền cơ sở (*ít nhất 2 cuộc làm việc/trao đổi định kỳ hằng tháng*).

b) Chủ trì, chỉ đạo Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu để Tỉnh ủy ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm đúng quy định, kịp thời, sát thực tiễn.

Các văn bản được thẩm định, ban hành đúng tiến độ, không có sai sót phải chỉnh sửa sau khi đã ban hành.

c) Chỉ đạo cụ thể hoá và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng thành chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy và chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

Ban hành chương trình công tác/năm (*năm, 6 tháng, quý, tháng*) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tổ chức thực hiện nghiêm túc, trong đó: ít nhất 95% nội dung

chương trình được thực hiện đúng kế hoạch, có báo cáo kết quả định kỳ và kết luận cụ thể.

d) Chỉ đạo chuẩn bị nội dung các hội nghị cấp ủy:

Tổ chức ít nhất 12 phiên họp Ban Thường vụ, 4 hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh/năm. Các hội nghị được chuẩn bị chu đáo, đúng tiến độ.

100% nghị quyết, kết luận ban hành sau hội nghị được quy định rõ tiến độ triển khai và kế hoạch theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

đ) Chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy để nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hoá, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và công tác đảng viên:

100% văn bản chỉ đạo, phối hợp liên ngành hoặc liên cơ quan được ban hành đúng tiến độ; Có > 90% chỉ tiêu, nhiệm vụ về xây dựng tổ chức cơ sở đảng đạt hoặc vượt kế hoạch.

Tổ chức > 4 hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết liên ngành/năm; có kết luận chỉ đạo.

e) Phân tích, dự báo, xử lý tình huống chính trị - xã hội:

Có ít nhất 2 báo cáo phân tích, dự báo tình hình chiến lược được Ban Thường vụ thảo luận, sử dụng làm căn cứ điều hành.

100% tình huống phát sinh được xử lý kịp thời, không để bị động, bất ngờ, mất ổn định chính trị-xã hội.

2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Chỉ đạo hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Đảng ủy trực thuộc:

100% đơn vị được giao phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có sản phẩm (báo cáo, kế hoạch, đề án).

Giải quyết kịp thời 100% các công việc phát sinh hằng ngày liên quan đến Đảng bộ tỉnh.

b) Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Tập trung củng cố, kiện toàn, phát triển tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên:

Có > 80% tổ chức đảng được phân công phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tổ chức yếu kém.

Kết quả phát triển đảng viên mới hằng năm đạt hoặc vượt chỉ tiêu theo Nghị quyết của Trung ương.

Ban hành văn bản và chỉ đạo quyết liệt, có kết quả tích cực trong công tác phát triển đảng viên, thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp tư nhân.

Có ít nhất 1 mô hình điểm về xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh được triển khai và nhân rộng.

Chỉ đạo nghiên cứu, sơ kết, tổng kết, nhân rộng những điển hình tiên tiến về tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh: Tỉ lệ mô hình, điển hình tiên tiến được nhân

rộng tăng so với kế hoạch; báo cáo sơ kết, tổng kết được ban hành đúng tiến độ.

c) Chỉ đạo công tác tuyên giáo, dân vận, dân chủ cơ sở:

Tổ chức hội nghị hằng tháng, hằng quý định hướng tư tưởng, nắm bắt dư luận xã hội.

Ban hành > 1 chỉ thị hoặc kế hoạch chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ, có kết quả đánh giá sơ kết, tổng kết rõ ràng.

Tỉ lệ hài lòng của Nhân dân về hiệu quả công tác dân vận, tiếp dân đạt >85% (nếu có khảo sát).

d) Chỉ đạo công tác đối ngoại, áp dụng đối với chức danh Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy (địa phương có tuyến biên giới):

Ban hành chương trình hợp tác, hội đàm hoặc chuyến thăm cấp tỉnh/năm.

Có báo cáo chuyên đề đánh giá kết quả hợp tác, nêu rõ kiến nghị định hướng tiếp theo.

đ) Chỉ đạo chuyển đổi số, cải cách hành chính trong Đảng:

Có ít nhất 1 sáng kiến/năm về chuyển đổi số trong hệ thống đảng cấp tỉnh được triển khai thực tế.

Tổ chức các hội nghị sơ kết hoặc tổng kết công tác cải cách hành chính trong Đảng, gắn với đánh giá cụ thể bằng văn bản.

e) Chỉ đạo công tác tài chính đảng, thông tin báo cáo, giải quyết đơn, thư:

100% báo cáo tài chính, báo cáo định kỳ và chuyên đề gửi đúng hạn, không có sai sót.

Tỉ lệ giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo đạt > 95% đúng thời hạn, có văn bản kết luận đầy đủ.

g) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm:

Có >1 chương trình kiểm tra toàn khoá và > 4 chương trình kiểm tra hằng năm được ban hành và triển khai.

Có >90% cuộc kiểm tra, giám sát có kết luận rõ ràng, có biện pháp khắc phục cụ thể; kết quả được theo dõi, đôn đốc thực hiện.

Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ).

3. Chủ tịch HĐND tỉnh

3.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Lãnh đạo HĐND, Thường trực HĐND hoàn thành > 90% các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch xây dựng nghị quyết, giám sát hằng năm, bao gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất; bảo đảm đúng tiến độ, đạt yêu cầu.

b) Lãnh đạo HĐND, Thường trực HĐND tỉnh ban hành kịp thời, > 95% các nghị quyết được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

c) Lãnh đạo HĐND, Thường trực HĐND tỉnh thông qua 100% nghị quyết của HĐND tỉnh đúng thẩm quyền, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm quy trình, thủ tục, không trái với Hiến pháp, luật hoặc các văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

3.2. *Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách*

a) Hiệu quả lãnh đạo, điều hành hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh bảo đảm nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể; chỉ đạo, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp theo đúng chức năng, nhiệm vụ, có báo cáo hoặc kết luận cụ thể.

b) Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; giảm tỉ lệ hộ nghèo*) hoặc vượt chỉ tiêu của Trung ương giao và kế hoạch đề ra của tỉnh (*trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể*).

c) Lãnh đạo HĐND, Thường trực HĐND tỉnh thực hiện hoạt động giám sát: > 90% nhiệm vụ đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, chất lượng (*bao gồm cả giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân*).

d) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND tỉnh và tổ chức tiếp công dân theo quy định.

đ) Có đề xuất, sáng kiến cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xây dựng chính sách, giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh.

e) Tỉ lệ ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong xử lý, giải quyết công việc của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh trên phần mềm điện tử đạt > 90%.

g) Có > 90% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm trong bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

h) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

4. **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

4.1. *Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao*

a) Thể chế hoá các chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Tỉnh ủy bằng các sản phẩm cụ thể: Chiến lược, kế hoạch, đề án, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

b) Tổ chức thực hiện nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao của năm và các nhiệm vụ được giao phát sinh trong tháng, quý, năm: Tỉ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đạt > 95%.

c) Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người;*

thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; giảm tỉ lệ hộ nghèo) hoặc vượt chỉ tiêu của Trung ương giao và kế hoạch đề ra của tỉnh (trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể).

d) Giải quyết kiến nghị, đơn, thư, tiếp công dân: Tỉ lệ giải quyết đúng hạn > 95%, không có vụ việc tồn đọng.

đ) Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và chỉ tiêu được Thủ tướng Chính phủ giao: Hoàn thành > 90% chỉ tiêu nhiệm vụ giao hằng năm.

e) Quản lý nhà nước, điều hành các sở, ban, ngành hiệu quả: > 90% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có sai phạm lớn.

g) Phòng, chống thiên tai, dịch bệnh: Chủ động phương án; không để xảy ra thiệt hại nghiêm trọng, trừ trường hợp khách quan.

h) Xây dựng mô hình mới, sáng kiến cải cách được áp dụng: Có mô hình cải cách hành chính, đô thị thông minh, chuyển đổi số được Trung ương ghi nhận.

i) Đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù cấp tỉnh (nếu có): Có ít nhất 1 đề xuất chính sách đặc thù cấp tỉnh được Trung ương thông qua hoặc chấp thuận thí điểm.

k) Kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi: Đề xuất, triển khai sáng kiến cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả, được doanh nghiệp đánh giá cao.

l) Sáng kiến cải cách quản trị địa phương: Có mô hình/giải pháp quản trị công hiệu quả, nhân rộng.

4.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong địa phương

a) Năng lực tổ chức, điều hành bộ máy chính quyền: Chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; không có đơn vị yếu kém kéo dài.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Phát hiện, đào tạo, sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc; không để xảy ra sai phạm nghiêm trọng.

c) Duy trì đoàn kết nội bộ: Không phát sinh đơn, thư, mâu thuẫn nội bộ vượt cấp; duy trì nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

d) Chất lượng điều hành công việc: Phân công công việc khoa học, quyết đoán, có kiểm soát tiến độ; không để tồn đọng, quá hạn.

đ) Xử lý tình huống phức tạp, khủng hoảng, điểm nóng: Có cơ chế phản ứng nhanh; không để lan rộng, kéo dài; được đánh giá tốt bởi cơ quan cấp trên.

e) Tháo gỡ điểm nghẽn thể chế, thúc đẩy cải cách hành chính: Có sáng kiến hoặc mô hình thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số được triển khai hiệu quả.

g) Chất lượng chính sách và pháp luật ban hành tại địa phương: Ban hành văn bản QPPL đúng thẩm quyền, phù hợp thực tiễn, không bị thu hồi, hủy bỏ.

h) Chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (*Chỉ số SIPAS*): Đạt loại khá trở lên hoặc tăng so với năm trước.

i) Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (*Chỉ số PAR INDEX*): Đạt loại khá trở lên hoặc tăng so với năm trước.

k) Uy tín chính trị và năng lực kết nối: Có uy tín với hệ thống chính trị, tạo ảnh hưởng tích cực, truyền cảm hứng, lan toả, được cấp trên ghi nhận.

5. Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

5.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội hoàn thành > 90% các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch hằng năm; bảo đảm đúng tiến độ, đạt yêu cầu.

b) Tham gia > 95% các phiên họp của Quốc hội, các hoạt động của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội mà mình là thành viên. Đối với Trưởng đoàn hoạt động kiêm nhiệm, phải dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Quốc hội (*tham dự kỳ họp Quốc hội, hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, hoạt động của cơ quan của Quốc hội mà mình là thành viên,...*).

c) Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tổ chức đề đại biểu Quốc hội tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, thảo luận về dự án luật, pháp lệnh và các dự án khác đúng quy định pháp luật và hoàn thành > 90% kế hoạch đã thông qua.

d) Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tổ chức hoạt động giám sát tại địa phương, hoàn thành > 90% kế hoạch đã thông qua; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, không để tồn đọng.

5.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Hiệu quả lãnh đạo, điều hành Đoàn đại biểu Quốc hội, bảo đảm nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể.

b) Có giải pháp đổi mới, tạo chuyển biến rõ nét để Đoàn đại biểu Quốc hội nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, tham gia xây dựng pháp luật, tiếp công dân, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tỷ lệ ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong xử lý, giải quyết công việc trên phần mềm điện tử đạt >90%.

c) Đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm trong bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

d) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

**PHỤ LỤC 3****KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
THUỘC ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ**

I- NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG (30 ĐIỂM)**1. Về chính trị, tư tưởng**

a) Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

c) Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ Nhân dân, sâu sát cơ sở, luôn hành động vì lợi ích của Nhân dân, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

d) Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

đ) Tích cực nghiên cứu, học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

e) Có năng lực tư duy và tầm nhìn đáp ứng với yêu cầu thay đổi của tình hình thực tiễn; phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo; phấn đấu vì mục tiêu phát triển của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đóng góp vào mục tiêu chung của đất nước.

2. Về phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật

a) Có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Không vi phạm đạo đức, lối sống đến mức bị xử lý kỷ luật trong 5 năm gần nhất.

b) Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, xa hoa, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm.

c) Có ý thức tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân; có tinh thần, trách nhiệm cao với công việc; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách,

dám hy sinh vì lợi ích chung.

d) Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

đ) Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

e) Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

3. Năng lực lãnh đạo, quản lý và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

a) Năng lực lãnh đạo, quản lý

- Có tư duy, khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đóng góp vào mục tiêu phát triển chung của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

- Có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo.

- Có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách.

- Có khả năng chỉ đạo, điều hành hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị, phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật.

b) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm

- Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực công tác được phân công; am hiểu quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm.

- Có khả năng phát hiện các vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển.

- Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả.

c) Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao

- Nhiệm vụ thường xuyên: Vận dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn.

- Nhiệm vụ đột xuất: Chủ động đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể.

d) Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ

- Tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; chủ động tiếp cận kiến thức mới

để kịp thời điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc.

- Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ lối hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác.

- Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

đ) Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

- Có sáng kiến, mô hình cách làm mới hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyên biến, được áp dụng trong thực tiễn thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách và được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

- Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn.

- Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; chủ động nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể.

- Quyết đoán, kịp thời đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền, không né tránh; có tinh thần tiên phong trong thực hiện những nhiệm vụ mới.

4. Về mức độ tín nhiệm, uy tín và khả năng quy tụ đoàn kết

a) Có uy tín trong nội bộ, gương mẫu, gắn bó mật thiết với Nhân dân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.

b) Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ; xây dựng tập thể vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; phát huy được sức mạnh tập thể; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đoàn kết, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

5. Về tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm

Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân lãnh đạo, quản lý; sự chủ động nhận diện thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra của bản thân và trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

II- NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THEO CÁC CHỨC DANH (70 ĐIỂM)

1. Phó Chủ tịch UBND tỉnh

1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phụ trách

a) Chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch công tác năm, quý theo ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công và bảo đảm các nhiệm vụ hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng > 90%.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra và kịp thời đưa ra giải pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao phát sinh trong tháng, quý, năm.

c) Chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, đúng tiến độ các văn bản pháp luật, chương trình hành động, đề án phát triển ngành, địa phương; các nhiệm vụ về quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội theo lĩnh vực được phân công phụ trách (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; giảm tỉ lệ hộ nghèo; thu hút, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển; cải cách hành chính; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hiệu quả quản trị xã hội, chỉ số phát triển con người; phòng, chống ô nhiễm môi trường; an sinh xã hội...*): Đạt tỉ lệ > 95% kế hoạch được giao (*trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể*).

d) Xây dựng mô hình mới, sáng kiến cải cách được áp dụng: Có mô hình cải cách hành chính, đô thị thông minh, chuyển đổi số.

đ) Kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi: Đề xuất, triển khai sáng kiến cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả, được doanh nghiệp đánh giá cao.

e) Sáng kiến cải cách quản trị địa phương: Có mô hình/giải pháp quản trị công hiệu quả, nhân rộng.

h) Không để xảy ra sai phạm trong lĩnh vực phụ trách; nếu có khiếu kiện, phải được xử lý dứt điểm, đúng pháp luật.

Giải quyết kiến nghị, đơn, thư, tiếp công dân: Tỉ lệ giải quyết đúng hạn > 95%, không có vụ việc tồn đọng.

1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cơ quan, địa phương trong phạm vi phụ trách; phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, có kiểm soát tiến độ; không để tồn đọng, quá hạn.

b) Duy trì đoàn kết nội bộ: Không phát sinh đơn, thư vượt cấp; mâu thuẫn nội bộ; duy trì nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

c) Xử lý tình huống phức tạp, khủng hoảng, điểm nóng: Có cơ chế phản ứng nhanh; không để lan rộng, kéo dài; được cơ quan cấp trên đánh giá tốt.

d) Tháo gỡ điểm nghẽn thể chế, thúc đẩy cải cách hành chính: Có sáng kiến hoặc mô hình thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số được triển khai hiệu quả.

đ) Chất lượng chính sách và pháp luật ban hành theo lĩnh vực phụ trách: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đúng thẩm quyền, phù hợp thực tiễn, không bị thu hồi, hủy bỏ.

e) Uy tín chính trị và năng lực kết nối: Có uy tín với hệ thống chính trị, tạo ảnh hưởng tích cực, truyền cảm hứng, lan toả, được cấp trên ghi nhận.

2. Phó Chủ tịch HĐND tỉnh

2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phụ trách

a) Lãnh đạo hoàn thành > 90% các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch xây dựng nghị quyết, giám sát hằng năm, bao gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất

theo địa bàn, lĩnh vực được phân công, phụ trách; bảo đảm đúng tiến độ, đạt yêu cầu.

b) Lãnh đạo ban hành kịp thời > 95% các nghị quyết được giao.

c) Lãnh đạo thông qua 100% nghị quyết của HĐND tỉnh đúng thẩm quyền, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm quy trình, thủ tục, không trái với Hiến pháp, luật hoặc các văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Lãnh đạo, điều hành các nhiệm vụ được giao theo lĩnh vực phụ trách bảo đảm nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể; chỉ đạo, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp theo đúng chức năng, nhiệm vụ, có báo cáo hoặc kết luận cụ thể.

b) Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt theo lĩnh vực được phân công phụ trách (*trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể*).

c) Lãnh đạo thực hiện hoạt động giám sát theo lĩnh vực phụ trách: > 90% nhiệm vụ đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, chất lượng (*bao gồm cả giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân*).

d) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch HĐND tỉnh và tổ chức tiếp công dân theo quy định.

đ) Có đề xuất, sáng kiến cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xây dựng chính sách, giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh.

e) Tỷ lệ ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong xử lý, giải quyết công việc của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh trên phần mềm điện tử đạt > 90%.

g) Có > 90% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm trong bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

h) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

3. Phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

3.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phụ trách

a) Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh hoàn thành > 90% các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch hằng năm; bảo đảm đúng tiến độ, đạt yêu cầu.

b) Tham gia > 95% các phiên họp của Quốc hội, các hoạt động của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội mà mình là thành viên.

c) Tổ chức đề đại biểu Quốc hội tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, thảo luận về dự án luật, pháp lệnh và các dự án khác đúng quy định pháp luật và hoàn thành > 90% kế hoạch đã thông qua.

d) Tổ chức hoạt động giám sát tại địa phương, hoàn thành > 90% kế hoạch đã thông qua; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, không để tồn đọng.

3.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Lãnh đạo, điều hành Đoàn đại biểu Quốc hội, bảo đảm nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể.

b) Có giải pháp đổi mới, tạo chuyển biến rõ nét để Đoàn đại biểu Quốc hội nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, tham gia xây dựng pháp luật, tiếp công dân, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tỷ lệ ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong xử lý, giải quyết công việc trên phần mềm điện tử đạt >90%.

c) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

4. Chức danh thuộc các cơ quan Đảng của Tỉnh ủy

4.1. Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Chánh Văn phòng Tỉnh ủy

4.1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Chủ trì chỉ đạo tham mưu việc chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Bảo đảm > 95% chương trình, kế hoạch, nội dung trình do cơ quan phụ trách tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy được chuẩn bị, ban hành đúng hoặc trước thời hạn theo quy định. Trong đó, tối thiểu 95% nội dung chuẩn bị được đánh giá đáp ứng đầy đủ yêu cầu về căn cứ pháp lý, tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

- Phối hợp tốt với các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung Hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bàn về những vấn đề liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công phụ trách; thường xuyên trao đổi và phối hợp với các cấp ủy đảng, các cơ quan có liên quan để chỉ đạo xây dựng chính quyền cơ sở.

b) Chủ trì, chỉ đạo cơ quan, đơn vị phụ trách tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy bảo đảm đúng quy định, kịp thời, sát thực tiễn. Các văn bản được giao thẩm định, ban hành đúng tiến độ, không có sai sót phải chỉnh sửa sau khi đã ban hành.

c) Chỉ đạo cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy thành chương trình, kế hoạch công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ

Tỉnh ủy.

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị phụ trách tham mưu ban hành chương trình công tác/năm (*năm, 6 tháng, quý, tháng*) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, trong đó: Ít nhất 95% nội dung chương trình được thực hiện đúng kế hoạch, có báo cáo kết quả định kỳ và kết luận cụ thể.

d) Chỉ đạo tham mưu chuẩn bị nội dung các Hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo lĩnh vực được phân công:

Chuẩn bị chu đáo, đúng tiến độ các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách, 100% nghị quyết, kết luận tham mưu ban hành sau hội nghị được quy định rõ tiến độ triển khai và kế hoạch theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

- Tham dự đầy đủ các hội nghị cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy

đ) Chỉ đạo tham mưu xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, để nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hoá, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và công tác đảng viên: 100% văn bản chỉ đạo, phối hợp liên ngành hoặc liên cơ quan được ban hành đúng tiến độ.

e) Chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Chương trình hành động của cơ quan về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, Chương trình công tác năm của cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực được phân công phụ trách:

- Chủ trì các hội nghị, hội thảo chuyên đề cấp Ban, Cơ quan để phục vụ việc xây dựng đề án, đề tài, báo cáo bảo đảm chất lượng.

- Thông qua các sản phẩm, gồm đề án, đề tài, báo cáo; hệ thống quy định, hướng dẫn; kế hoạch tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy; theo lĩnh vực phụ trách được ban hành, triển khai, áp dụng hiệu quả trong thực tiễn, bảo đảm ít nhất 90% nhiệm vụ được giao hoàn thành đúng tiến độ, bao gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất.

f) Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công phụ trách: Có báo cáo kiểm tra, đôn đốc định kỳ, đột xuất, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý các bất cập, hạn chế (*nếu có*); bảo đảm có ít nhất 90% nội dung kiến nghị, đề xuất sau kiểm tra, giám sát được cơ quan, đơn vị tiếp thu và triển khai thực hiện.

g) Chỉ đạo thẩm định, thẩm tra, tham gia ý kiến các đề án, đề tài nhiệm vụ đối với các ngành, lĩnh vực phụ trách, quản lý: Bảo đảm 100% sản phẩm đáp ứng yêu cầu, chất lượng, tiến độ, không để xảy ra sai sót phải chỉnh sửa sau khi đã ban hành; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các nội dung còn vướng mắc.

h) Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp chiến lược, đóng góp vào việc hoạch định và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy: Nội dung tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền có nhiều điểm

mới, giải pháp mang tính chiến lược, giải quyết được vấn đề thực tiễn đặt ra; được ban hành, áp dụng hiệu quả trong thực tế và được ghi nhận tích cực trong tổ chức thực hiện.

i) Chỉ đạo giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực phụ trách: Bảo đảm xử lý dứt điểm, đúng quy trình, đúng thẩm quyền. Có ít nhất 95% đơn, thư được giải quyết đúng hạn, không để tồn đọng quá 30 ngày (*trừ trường hợp phức tạp, có lý do chính đáng*).

4.1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Chỉ đạo, điều hành và phối hợp liên ngành; xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ; tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ trong đơn vị:

- Chủ trì hoặc đồng chủ trì các cuộc làm việc liên ngành để tháo gỡ, kịp thời xử lý vướng mắc có liên quan đến lĩnh vực phụ trách, không để tồn đọng vượt cấp.

- Tham gia lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, nội bộ cơ quan đoàn kết, vững mạnh; 100% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ.

- Chủ trì hoặc tham gia làm thành viên các đoàn công tác theo phân công; hoàn thành báo cáo, kết luận đầy đủ, kịp thời; thông tin, số liệu, nhận định bảo đảm chính xác; đề xuất, kiến nghị rõ ràng, có cơ sở thực tiễn, có tính khả thi cao.

- Chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc phạm vi quản lý, không để xảy ra sai sót, phản ánh, khiếu nại.

b) Chủ động đề xuất tháo gỡ điểm nghẽn thể chế, thúc đẩy đổi mới mô hình phát triển, cải cách hành chính, chuyển đổi số: Có ít nhất 1 đề xuất, sáng kiến được áp dụng nhằm cải cách thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo chuyển biến rõ nét về mô hình quản lý, quy trình xử lý công việc. Chỉ đạo 100% đơn vị được phân công phụ trách thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, đảng viên theo yêu cầu.

c) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

4.2. Phó Trưởng Ban Tổ chức; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận; Phó Trưởng Ban Nội chính; Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy

4.2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chương trình hành động của Ban, Cơ quan thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đại hội Đảng toàn quốc, Chương trình công tác năm của cơ quan theo lĩnh vực được phân công phụ trách:

Chủ trì các hội nghị, hội thảo chuyên đề cấp Ban, Cơ quan để phục vụ việc xây dựng đề án, báo cáo bảo đảm chất lượng.

Thông qua các sản phẩm, gồm đề án, báo cáo; hệ thống quy định, hướng dẫn; kế hoạch tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; theo lĩnh vực phụ trách được ban hành, triển khai, áp dụng hiệu quả trong thực tiễn, bảo đảm ít nhất 90% nhiệm vụ được giao hoàn thành đúng tiến độ, bao gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất.

b) Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Trung ương, Tỉnh liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công phụ trách: Có báo cáo kiểm tra, đôn đốc định kỳ, đột xuất, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý các bất cập, hạn chế (*nếu có*); bảo đảm có ít nhất 90% nội dung kiến nghị, đề xuất sau kiểm tra, giám sát được cơ quan, đơn vị tiếp thu và triển khai thực hiện.

c) Chỉ đạo thẩm định, thẩm tra, tham gia ý kiến các đề án, nhiệm vụ đối với các ngành, lĩnh vực phụ trách, quản lý: Bảo đảm cơ bản 100% sản phẩm đáp ứng yêu cầu, chất lượng, tiến độ, không để xảy ra sai sót phải chỉnh sửa sau khi đã ban hành; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các nội dung còn vướng mắc.

d) Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp chiến lược, đóng góp vào việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh: Nội dung tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền có nhiều điểm mới, giải pháp mang tính chiến lược, giải quyết được vấn đề thực tiễn đặt ra; được ban hành, áp dụng hiệu quả trong thực tế và được ghi nhận tích cực trong tổ chức thực hiện.

đ) Chỉ đạo giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực phụ trách: Bảo đảm xử lý dứt điểm, đúng quy trình, đúng thẩm quyền. Có ít nhất 95% đơn, thư được giải quyết đúng hạn, không để tồn đọng quá 30 ngày (*trừ trường hợp phức tạp, có lý do chính đáng*).

4.2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

- Chỉ đạo, điều hành và phối hợp liên ngành; xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ; tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ trong đơn vị:

Chủ trì hoặc đồng chủ trì các cuộc làm việc liên ngành để tháo gỡ, kịp thời xử lý vướng mắc có liên quan đến lĩnh vực phụ trách, không để tồn đọng vượt cấp.

Tham gia lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, nội bộ cơ quan đoàn kết, vững mạnh; 100% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ.

Chủ trì hoặc tham gia làm thành viên các đoàn công tác theo phân công; hoàn thành báo cáo, kết luận đầy đủ, kịp thời; thông tin, số liệu, nhận định bảo đảm chính xác; đề xuất, kiến nghị rõ ràng, có cơ sở thực tiễn, có tính khả thi cao.

- Chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc phạm vi quản lý, không để xảy ra sai sót, phản ánh, khiếu nại.

- Chủ động đề xuất tháo gỡ điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy đổi

mới mô hình phát triển, cải cách hành chính, chuyển đổi số: Có ít nhất 1 đề xuất, sáng kiến được áp dụng nhằm cải cách thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo chuyển biến rõ nét về mô hình quản lý, quy trình xử lý công việc. Chỉ đạo 100% đơn vị được phân công phụ trách thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, đảng viên theo yêu cầu.

- Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét nơi cư trú định kỳ*).

Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

4.3. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Các tiêu chí này tập trung vào hiệu quả công việc cá nhân trong vai trò là Thành viên của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

4.3.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phân công đạt kết quả, có sản phẩm, hiệu quả công việc cụ thể, được đánh giá cao, có tác động trong thực tế.

b) Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp mới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng có hiệu quả hơn; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi phụ trách, tham gia phụ trách kịp thời, có sản phẩm đầu ra cụ thể, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ chính trị được giao.

c) Phụ trách, tham gia tổ biên tập xây dựng đề tài, đề án hoặc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình, quy chế, hướng dẫn trình, Tỉnh ủy, Ban thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy ban hành kịp thời, đúng kế hoạch, có sản phẩm cụ thể, có chất lượng, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của ngành Kiểm tra Đảng.

d) Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phân công đầy đủ, đúng tiến độ, bảo đảm yêu cầu và chất lượng.

đ) Kết quả phụ trách, tham gia phụ trách hoạt động của các phòng, đơn vị thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, giải quyết đơn, thư, thẩm định khen thưởng và công tác cán bộ của các cơ quan, đơn vị thuộc địa bàn được phân công phụ trách, tham gia phụ trách có chuyển biến rõ nét; được Thường trực Ủy ban Kiểm tra, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đánh giá hoàn thành tốt trở lên.

e) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trưởng đoàn hoặc chỉ đạo các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành lập; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo tỉnh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành lập; tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, hội đồng, tổ công tác do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy thành lập bảo đảm đúng quy trình, trách nhiệm, kết luận rõ đúng sai, đúng người,

đúng việc, việc thực hiện có tính khả thi cao, triệt để.

4.3.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Các phòng, đơn vị được phân công tham gia phụ trách hoạt động hiệu quả; đội ngũ cán bộ được phát hiện, đào tạo, sử dụng đúng người, đúng việc.

b) Tham gia điều hành, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng, đơn vị, địa phương được phân công tham gia phụ trách hoặc trực tiếp phụ trách bảo đảm kịp thời, không bỏ sót nhiệm vụ, giải quyết công việc đúng quy trình, quy định. Kịp thời đề xuất biện pháp đối với các đơn vị chưa thực hiện nghiêm quy định.

c) Triển khai, phân công nhiệm vụ và điều phối công việc cho cấp dưới linh hoạt, có chỉ đạo định hướng, hướng dẫn.

d) Tham gia xây dựng đoàn kết nội bộ của cơ quan, phòng, đơn vị phụ trách vững mạnh, không để xảy ra mất đoàn kết.

đ) Chất lượng điều hành công việc khoa học, quyết đoán, hiệu quả cao, gắn với thực tiễn, kiểm soát tốt nội dung, lĩnh vực, đơn vị, địa bàn được phân công phụ trách.

e) Phối hợp chặt chẽ, hài hoà, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các ban Đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; giữa Tỉnh và địa phương. Phối hợp giữa các phòng, đơn vị của cơ quan với các địa phương, địa bàn được giao phụ trách bảo đảm thống nhất, hiệu quả.

g) Có khả năng điều phối, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp, điểm nóng.

h) Chủ động tham mưu tháo gỡ điểm nghẽn quy định; thúc đẩy đổi mới phát triển, cải cách hành chính, chuyển đổi số.

i) Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công việc được phân công đúng kế hoạch, lịch công tác, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

k) Hoàn thành 100% các cuộc kiểm tra, giám sát được giao tham gia, phụ trách theo đúng tiến độ; tỉ lệ kết luận không bị khiếu nại, tố cáo hoặc các khiếu nại không có cơ sở phải đạt tối thiểu 95%. Các quyết định kỷ luật, kiến nghị của cá nhân Ủy viên được thực hiện đúng quy định, không có dấu hiệu bao che, dung túng. Không để xảy ra bất kỳ trường hợp lộ lọt thông tin nào liên quan đến các vụ việc đang được kiểm tra, giám sát.

5. Chức danh Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

5.1. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

5.1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Cụ thể hoá các chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng các sản phẩm cụ thể: Kế hoạch, đề án, các quy chế, quy định thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

b) Hoàn thành các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm: > 90% các nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, đạt yêu cầu.

c) Kết quả tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh bảo đảm tinh gọn, hoạt động chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, gắn với chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng văn hoá công vụ kiểu mẫu.

d) Kết quả xây dựng, trình ban hành đề án, văn bản: > 90% đề án, văn bản trong chương trình công tác của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy được trình cấp có thẩm quyền thông qua đúng hạn.

đ) Đảm bảo tình hình nhân dân và các tổ chức trong khối mặt trận; cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ thông qua các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất để nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp thiết thực, phù hợp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các nhiệm vụ khác.

e) Duy trì việc tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó với Nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thu hút sự tham gia tích cực của Nhân dân.

g) Tổ chức triển khai hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và tầng lớp nhân dân.

h) Tổ chức, tổng kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thuyết phục, tập hợp khối đại đoàn kết; xây dựng và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc; khơi dậy và phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước của đoàn viên, hội viên, quần chúng và các tầng lớp nhân dân.

k) Tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, xử lý đơn, thư, kiến nghị, khiếu nại bảo đảm tính minh bạch, đúng quy định; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức và cá nhân.

l) Chỉ đạo, tổ chức các hoạt động chuyên môn đúng điều lệ, đúng tôn chỉ, mục đích và có hiệu quả.

5.1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Năng lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: Hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được tổ chức hiệu quả, > 90% nhiệm vụ được triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, đạt yêu cầu.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số. Tỷ lệ ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết công việc tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trên phần mềm điện tử đạt > 90%.

c) Bảo đảm phân công, phân nhiệm, phân cấp, phân quyền trong quản lý, nhằm tối ưu hoá hiệu quả hoạt động và nâng cao tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các bộ phận trong tổ chức. Thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương, các tổ chức thành viên và được cấp có thẩm quyền đánh giá cao. Giữ mối liên hệ chặt chẽ với các đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và liên hệ chặt chẽ với Nhân dân.

d) Phân bổ, điều phối và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tránh lãng phí, trùng lặp, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm.

đ) Tạo môi trường làm việc tích cực, đề cao tinh thần trách nhiệm, kỷ cương,

gắn bó tổ chức; phát hiện, bồi dưỡng, đề xuất quy hoạch, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý đúng người, đúng việc, không để xảy ra tiêu cực, mất đoàn kết, vi phạm quy trình; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, phát hiện và nhân rộng mô hình hiệu quả trong công tác.

e) Điều hành, tổ chức các hội nghị, phiên họp, hoạt động giám sát, chương trình hành động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đúng tiến độ, có báo cáo được cấp trên đánh giá, ghi nhận.

g) > 90% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không để xảy ra mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm trong bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

h) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

5.2. Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

5.2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Tổ chức thực hiện chương trình công tác của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh: Tỉ lệ đề án, văn bản hoàn thành đúng hạn, đạt chất lượng > 90%.

b) Thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh: > 90% nhiệm vụ hoàn thành đầy đủ, đúng tiến độ, có kiểm chứng.

c) Hoàn thành chỉ tiêu chính sách lớn được giao: Có ít nhất 02 đề án, chính sách lớn/năm được cấp có thẩm quyền thông qua.

d) Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án được Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh giao bảo đảm tiến độ, sản phẩm đầu ra được thông qua, ban hành.

đ) Tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công (*nếu có*): Đạt > 95% kế hoạch được giao.

5.2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

a) Năng lực điều hành hoạt động của tổ chức, kiểm soát nội bộ: Hoạt động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh được tổ chức hiệu quả, không xảy ra vụ việc nổi cộm, có sáng kiến chỉ đạo. Chịu trách nhiệm về chất lượng chính sách, văn bản ban hành thuộc phạm vi phụ trách: Không để xảy ra chậm trễ, sai sót lớn trong xây dựng chính sách, trên 80% văn bản được đánh giá đạt yêu cầu.

b) Chỉ đạo cụ thể hoá kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thành chương trình hành động/đề án/chương trình/kế hoạch/chương trình công tác năm của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

c) Tỉ lệ hoàn thành chỉ tiêu được giao hằng năm: Chỉ đạo triển khai thực hiện trên

90% chỉ tiêu hoạt động hằng năm của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đạt kết quả tốt.

d) Kết quả phối hợp liên ngành, với địa phương: Thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương, các tổ chức thành viên và được cấp có thẩm quyền đánh giá cao. Giữ mối liên hệ chặt chẽ với các đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và liên hệ chặt chẽ với Nhân dân.

đ) Đi kiểm tra thực tế, tháo gỡ khó khăn tại cơ sở: Trên 06 lượt/năm, có kết quả ghi nhận rõ ràng.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: Có chính sách, chương trình, kế hoạch được triển khai thực tế, tạo tác động rõ rệt đến hiệu quả hoạt động của tổ chức.

g) Uy tín chính trị, tinh thần trách nhiệm và năng lực truyền cảm hứng trong hệ thống tổ chức Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: Được cán bộ, đảng viên, Nhân dân đánh giá tín nhiệm cao; có tác động tích cực, lan toả trong hệ thống.

5.3. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đồng thời là Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

5.3.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Tỷ lệ hoàn thành các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm: > 90% nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng, có sản phẩm đầu ra cụ thể được kiểm chứng.

b) Kết quả xây dựng, trình ban hành đề án, văn bản: Hằng năm, trực tiếp hoặc tham gia đề xuất, tham mưu với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh hoặc Đảng ủy/Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành ít nhất 01 đề án/chính sách/chủ trương lớn liên quan tới công tác của đoàn thể.

c) Kết quả tổ chức triển khai nhiệm vụ của đoàn thể chính trị - xã hội các cấp: Có chuyển biến rõ rệt qua chỉ số đo lường chuyên ngành trong từng lĩnh vực triển khai hoặc đánh giá của tổ chức.

c) Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công (nếu có): Đạt > 95% kế hoạch được giao.

5.3.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ

a) Năng lực điều hành hoạt động của đoàn thể; kiểm soát nội bộ và trách nhiệm chính trị về chính sách: Hoạt động của đoàn thể được tổ chức hiệu quả, không xảy ra vụ việc nổi cộm, có sáng kiến chỉ đạo. Không để xảy ra sai phạm; chịu trách nhiệm trước Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về chất lượng chính sách, văn bản ban hành.

Kết quả phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương, các đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Thực hiện có hiệu quả chương trình hợp tác với sở, ngành, đơn vị, địa phương, các đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, có ít nhất 01 kết quả hợp tác/năm đem lại hiệu quả và được cấp có thẩm quyền đánh giá cao. Giữ mối liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, đoàn viên, hội viên.

b) Đi kiểm tra thực tế, tháo gỡ khó khăn tại cơ sở: Trên 04 lượt/năm, có kết quả ghi nhận rõ ràng.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các đoàn thể: Có chính sách, chương trình được triển

khai thực tế, tác động rõ rệt đến hiệu quả hoạt động của tổ chức.

đ) Uy tín chính trị, tinh thần trách nhiệm, sự lan tỏa và truyền cảm hứng trong hệ thống đoàn thể: Được cán bộ, công chức, viên chức trong đoàn thể và xã hội đánh giá tín nhiệm cao; có ảnh hưởng tích cực đến đổi mới và hiệu quả hoạt động của đoàn thể.

5.4. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

5.4.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Chủ trì, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các đề án, nhiệm vụ, chương trình được Ban Thường trực, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh giao: 100% đề án, nhiệm vụ, chương trình được giao hoàn thành đúng tiến độ; có sản phẩm đầu ra cụ thể (*văn bản, báo cáo, đề án,...*) được cấp có thẩm quyền thông qua hoặc ban hành.

b) Trình và tham mưu chính sách, văn bản trong lĩnh vực phụ trách: > 02 dự thảo văn bản hoặc chính sách lớn được trình trong năm; trong đó ít nhất 1 văn bản được ban hành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.

c) Điều phối, xử lý các vấn đề liên ngành, liên lĩnh vực trong phạm vi phụ trách: Có ít nhất 01 cơ chế phối hợp hiệu quả với các đoàn thể, sở, ngành, địa phương trong năm; không để phát sinh khiếu kiện, mâu thuẫn kéo dài hoặc tồn đọng.

d) Chỉ đạo công tác kiểm tra, cải cách hành chính và chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách: Có báo cáo kết quả kiểm tra chuyên đề hoặc hoạt động cải cách, chuyển đổi số với sản phẩm cụ thể (*chỉ số cải thiện, mô hình mới, sáng kiến được ghi nhận*).

đ) Tham gia ban chỉ đạo, tổ công tác liên ngành, hội đồng chuyên môn: Tham gia đầy đủ các hoạt động theo phân công; có sản phẩm cụ thể như báo cáo, chuyên đề, bài phát biểu, đóng góp ý kiến được ghi nhận.

5.4.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ

a) Năng lực chỉ đạo, tổ chức triển khai nhiệm vụ sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm: 90% nhiệm vụ được giao hoàn thành đúng hạn; > 70% sản phẩm (*văn bản, báo cáo, đề án, chương trình,...*) được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt chất lượng tốt trở lên.

b) Phối hợp công tác hiệu quả với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức thành viên: Được đánh giá tín nhiệm từ 85% trở lên bởi lãnh đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị phối hợp; không phát sinh phản ánh tiêu cực trong năm.

c) Tham mưu, xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh, phức tạp trong lĩnh vực phụ trách: Có văn bản tham mưu, chỉ đạo kịp thời; được lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đánh giá đáp ứng yêu cầu, nhận được phản hồi tích cực từ dư luận và các bên liên quan.

d) Đóng góp xây dựng định hướng chiến lược, chính sách dài hạn: Có báo cáo chiến lược, đề xuất chính sách hoặc định hướng phát triển trong lĩnh vực phụ trách được cấp có thẩm quyền tiếp thu và triển khai thực tế.

đ) Nêu gương, giữ gìn kỷ luật phát ngôn, đạo đức công vụ và đoàn kết nội bộ: Không có vi phạm quy định về phát ngôn, kỷ luật công vụ; không phát sinh mâu thuẫn nội bộ; được đánh giá có uy tín chính trị và tinh thần đoàn kết cao.

6. Chủ tịch các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

6.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Trung ương, Tỉnh giao: 100% nhiệm vụ theo kế hoạch năm; có sản phẩm cụ thể kèm theo.

b) Chuyển đổi số trong hoạt động của Hội: Có báo cáo kết quả chuyển đổi số với sản phẩm cụ thể, mô hình/giải pháp ứng dụng hiệu quả.

c) Tập hợp, phát triển hội viên: Đạt hoặc vượt chỉ tiêu kế hoạch phát triển hội viên do Trung ương, Tỉnh giao; duy trì tỉ lệ hội viên tham gia sinh hoạt theo quy định.

d) Điều hành tài chính: Báo cáo tài chính minh bạch, công khai; thực hiện kiểm toán hoặc báo cáo theo quy định. Điều hành tài chính bảo đảm theo quy định.

6.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao

a) Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tự chủ trong hoạt động của hội: Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức theo quy định; bảo đảm rõ chức năng, nhiệm vụ, không chồng chéo; xác định rõ đầu mối phụ trách các lĩnh vực công tác.

b) Phát triển đội ngũ cán bộ, hội viên: Hằng năm có kế hoạch và kết quả cụ thể trong tuyển chọn, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách, cộng tác viên, chuyên gia, nhà khoa học uy tín; tăng tỉ lệ hội viên, cán bộ đạt chuẩn trình độ, năng lực theo yêu cầu của lĩnh vực hoạt động của hội.

c) Thực hiện tốt công tác tổ chức đảng, đoàn thể, dân chủ cơ sở; duy trì đoàn kết nội bộ: Không có vụ việc mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng hoặc vượt cấp. Tới thiểu 85% cán bộ, hội viên đánh giá hài lòng với môi trường làm việc, sự lãnh đạo, điều hành của ban thường vụ và chủ tịch hội.

d) Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành hội theo hướng số hoá, minh bạch, hiệu quả: Xây dựng và vận hành hệ thống quản trị, điều hành công tác của hội trên nền tảng số; triển khai các nền tảng trực tuyến phục vụ hội viên đạt tỉ lệ sử dụng > 90%.

đ) Xử lý tình huống phức tạp, điểm nóng trong phạm vi hoạt động của hội: Có cơ chế nắm bắt, phản ứng nhanh trước các vấn đề phức tạp, điểm nóng liên quan đến lĩnh vực hoạt động hội, hội viên, dư luận xã hội; kịp thời tham mưu hoặc chủ động giải quyết; không để lan rộng, kéo dài; được Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đánh giá tốt.

e) Tạo dựng uy tín, hình ảnh và sức ảnh hưởng của hội trong xã hội:

- Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động truyền thông, hội thảo, diễn đàn, kiến nghị chính sách có tác động tích cực; được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, hội viên đánh giá cao.

- Được cán bộ, công chức, viên chức của hội và xã hội đánh giá tín nhiệm cao; có ảnh hưởng tích cực đến đổi mới và hiệu quả hoạt động của hội.

7. Chức danh các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

7.1. Trưởng các sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

7.1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Tham mưu UBND tỉnh thể chế hoá, thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, của HĐND tỉnh bằng các sản phẩm cụ thể: Các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chương trình, kế hoạch, đề án, thuộc lĩnh vực, ngành quản lý.

b) Tỉ lệ hoàn thành các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong Chương

trình, kế hoạch công tác năm và các nhiệm vụ được giao phát sinh trong tháng, quý, năm: Trên 95% nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng, có sản phẩm đầu ra cụ thể được kiểm chứng.

c) Kết quả xây dựng, trình ban hành đề án, văn bản: 100% đề án, văn bản trong Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh được trình cấp có thẩm quyền thông qua đúng hạn.

d) Kết quả tổ chức triển khai nhiệm vụ của ngành: Có chuyển biến rõ rệt qua chỉ số đo lường chuyên ngành hoặc đánh giá của địa phương.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội theo lĩnh vực được phân công phụ trách (*tốc độ tăng trưởng kinh tế (áp dụng đối với giám đốc và người đứng đầu cơ quan thuộc UBND tỉnh có liên quan); thu nhập bình quân đầu người; thu ngân sách nhà nước (áp dụng đối với người đứng đầu cơ quan thuộc UBND có liên quan); tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công gắn với kết quả giải ngân vốn đầu tư công trực tiếp của từng cơ quan; giảm tỉ lệ hộ nghèo (áp dụng đối với người đứng đầu cơ quan có liên quan); thu hút, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển; cải cách hành chính; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hiệu quả quản trị xã hội, chỉ số phát triển con người; phòng, chống ô nhiễm môi trường; an sinh xã hội...*): Đạt tỉ lệ trên 95% kế hoạch được giao (*trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể*).

Không để xảy ra sai phạm trong lĩnh vực phụ trách; nếu có khiếu kiện, phải được xử lý dứt điểm, đúng pháp luật.

7.1.2. *Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong sở, ngành và đương đương.*

a) Năng lực điều hành hoạt động của sở, ngành; kiểm soát nội bộ và trách nhiệm chính trị về chính sách: Hoạt động của sở, ngành được tổ chức hiệu quả, không xảy ra vụ việc nổi cộm, có sáng kiến chỉ đạo. Không để xảy ra sai phạm; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về chất lượng chính sách, văn bản ban hành...

b) Kết quả phối hợp liên ngành, với địa phương: Có kết quả điều phối chính sách liên vùng, liên ngành; được cấp có thẩm quyền đánh giá cao.

c) Chủ động đề xuất cơ chế, chính sách vượt thẩm quyền: Có ít nhất 1 - 2 đề xuất đột phá/năm được cấp có thẩm quyền chấp thuận triển khai.

d) Kết quả tháo gỡ điểm nghẽn thể chế, cải cách hành chính, chuyển đổi số: Được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt chỉ tiêu về thực hiện đơn giản hoá thủ tục hành chính, giảm thời gian, chi phí thực hiện cho người dân và doanh nghiệp. Có sáng kiến cụ thể được áp dụng, góp phần xử lý hiệu quả các tồn tại kéo dài, tạo chuyển biến rõ nét.

đ) Lãnh đạo, chỉ đạo tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành: Có chính sách, chương trình được triển khai thực tế tạo tác động rõ rệt đến hiệu quả hoạt động ngành; có sáng kiến đổi mới sáng tạo được nhân rộng.

e) Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ngành (Chỉ số PAR INDEX): Đạt loại khá trở lên hoặc tăng so với năm trước.

g) Thực hiện việc xử lý đơn, thư, khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị: Có > 90 nội dung xử lý đơn, thư, khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị được giải quyết đúng hạn, không để tồn đọng kéo dài (*trừ trường hợp phức tạp, có lý do chính đáng*).

h) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

7.2. Phó các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

7.2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Tham mưu cụ thể hoá, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, của HĐND tỉnh; chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh bằng các sản phẩm cụ thể: Các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các Đề án, Chương trình, Kế hoạch liên quan lĩnh vực phụ trách.

b) Chủ trì chỉ đạo, tổ chức thực hiện các đề án, nhiệm vụ, chương trình được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị của năm và các nhiệm vụ được giao phát sinh trong tháng, quý, năm: 100% đề án, nhiệm vụ được giao đúng tiến độ, có sản phẩm đầu ra (*văn bản, báo cáo, đề án,...*) được thông qua hoặc ban hành.

c) Trình, tham mưu chính sách, văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phụ trách: Tối thiểu 01 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật hoặc chính sách lớn được trình/năm và được ban hành đúng tiến độ.

d) Điều phối xử lý các vấn đề liên ngành, liên lĩnh vực thuộc lĩnh vực được phân công: Có ít nhất 1 cơ chế phối hợp hiệu quả với các sở ban, ngành, địa phương/năm; không để phát sinh khiếu kiện hoặc mâu thuẫn kéo dài.

đ) Chỉ đạo công tác kiểm tra, cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách: Có báo cáo kết quả kiểm tra chuyên đề hoặc cải cách, chuyển đổi số với sản phẩm cụ thể (*chỉ số cải thiện, mô hình mới*).

Tham gia ban chỉ đạo, tổ công tác liên ngành, hội đồng chuyên môn... và thực hiện nhiệm vụ theo phân công: Tham gia đầy đủ, có báo cáo/chuyên đề/bài phát biểu cụ thể.

g) Tham gia chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội theo lĩnh vực được phân công phụ trách (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; giảm tỉ lệ hộ nghèo; thu hút, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển; cải cách hành chính; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hiệu quả quản trị xã hội, chỉ số phát triển con người; phòng, chống ô nhiễm môi trường; an sinh xã hội...*): Đạt tỉ lệ > 95% kế hoạch được giao (*trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có*

dẫn chứng lý do cụ thể).

7.2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi được phân công phụ trách

a) Năng lực chỉ đạo, tổ chức triển khai nhiệm vụ sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm: Không có nhiệm vụ trễ hạn; tối thiểu 85% sản phẩm được đánh giá chất lượng tốt trở lên.

b) Phối hợp công tác hiệu quả với các sở, ban, ngành và địa phương: Được đánh giá tín nhiệm > 85% từ lãnh đạo cấp phòng và các đơn vị phối hợp; không có phản ánh tiêu cực trong năm.

c) Tham mưu xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh, phức tạp trong lĩnh vực phụ trách: Có văn bản xử lý chỉ đạo kịp thời; được giám đốc sở đánh giá đáp ứng yêu cầu và dư luận tích cực.

d) Đóng góp vào xây dựng định hướng chiến lược phát triển ngành/lĩnh vực: Có báo cáo chiến lược, đề xuất chính sách dài hạn hoặc định hướng phát triển được tiếp thu, triển khai thực tế.

đ) Thực hiện trách nhiệm nêu gương, giữ gìn kỷ luật phát ngôn, đạo đức công vụ, đoàn kết nội bộ: Không có vi phạm quy định phát ngôn, kỷ luật công vụ; không có mâu thuẫn nội bộ; được đánh giá tín nhiệm chính trị cao.

e) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

8. Chức danh thuộc HĐND tỉnh.

8.1. Trưởng các ban của HĐND tỉnh.

8.1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Hoàn thành các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm: Trên 90% các nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, đạt chất lượng, kết quả hoạt động cụ thể hóa pháp luật, thẩm tra, giám sát được HĐND tỉnh thông qua.

b) Kết quả xây dựng, trình ban hành đề án, văn bản: Trên 90% đề án, văn bản trong chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và HĐND tỉnh được trình cấp có thẩm quyền thông qua đúng hạn.

c) Tham gia trên 95% các phiên họp của HĐND, các hoạt động của HĐND, hoạt động tiếp xúc cử tri do HĐND tỉnh tổ chức; có ý kiến xây dựng đúng định hướng, có cơ sở.

d) Bảo đảm trên 90% đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân gửi đến HĐND được xử lý hoặc giải quyết theo thẩm quyền, đúng quy trình, đúng thời hạn.

8.1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Hiệu quả lãnh đạo, điều hành của Ban bảo đảm nguyên tắc làm việc theo chế

độ tập thể; điều phối, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp theo đúng chức năng, nhiệm vụ, có báo cáo hoặc kết luận cụ thể.

b) Lãnh đạo Ban của HĐND tỉnh thực hiện nhiệm vụ được phân công về xây dựng pháp luật, thẩm tra, giám sát: Trên 90% nhiệm vụ được triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, đạt yêu cầu.

c) Chủ động đề xuất trong xây dựng chính sách, pháp luật và kiến nghị các vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách. Có đề xuất, sáng kiến cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc đổi mới, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng pháp luật, thẩm tra, giám sát; thúc đẩy đổi mới mô hình phát triển, chuyển đổi số. Tỷ lệ ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết công việc trên phần mềm điện tử đạt trên 90%.

d) Không để xảy ra sai sót lớn trong xây dựng chính sách, pháp luật thuộc phạm vi phụ trách: Trên 90% văn bản quy phạm pháp luật được thông qua.

đ) Trên 90% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm trong bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

e) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

8.2. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

8.2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Hoàn thành các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm: Trên 90% các nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, đạt yêu cầu.

b) Kết quả tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh tinh gọn, hoạt động chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, gắn với chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng văn hoá công vụ kiểu mẫu. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo quy định các nhiệm vụ của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh về công tác tổ chức - cán bộ; quản lý tài chính, cơ sở vật chất của HĐND; công tác bảo đảm an ninh, an toàn; công tác lễ tân, hành chính; thông tin, báo chí, xuất bản, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và các điều kiện khác phục vụ hoạt động của HĐND, thường trực HĐND, các cơ quan của HĐND, đại biểu HĐND.

c) Tham mưu cho Đảng ủy, Thường trực HĐND trong hoạch định chủ trương đổi mới hoạt động của Hội đồng.

d) Kết quả xây dựng, trình ban hành đề án, văn bản: Trên 90% đề án, văn bản trong chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Thường trực HĐND được trình cấp có thẩm quyền thông qua đúng hạn.

d) Tổ chức phục vụ hiệu quả các kỳ họp, phiên họp, hoạt động của HĐND và các cơ quan thuộc HĐND theo đúng quy trình, chất lượng cao, đúng tiến độ.

e) Tổ chức thực hiện tốt vai trò phát ngôn và truyền thông của HĐND tỉnh theo đúng quy định, linh hoạt, kịp thời và chính xác; chủ động định hướng dư luận xã hội, bảo vệ uy tín, hình ảnh và tính chính thống của HĐND tỉnh trong các tình huống dư luận nhạy cảm, phức tạp.

g) Tham gia 95% các phiên họp của HĐND, các hoạt động của Thường trực HĐND; hoạt động tiếp xúc cử tri theo chương trình; có ý kiến xây dựng đúng định hướng, có cơ sở.

8.2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Năng lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh: Hoạt động của Văn phòng được tổ chức hiệu quả, trên 90% nhiệm vụ được triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, đạt yêu cầu.

b) Chủ động cải tiến mô hình tổ chức, quy trình công việc để rút ngắn thời gian xử lý, tăng hiệu suất, chất lượng trong công tác tham mưu, tổng hợp phục vụ hoạt động của HĐND: Có đề xuất, giải pháp được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số; xây dựng và phát triển HĐND số phục vụ hoạt động của HĐND, Thường vụ HĐND, các ban của HĐND. Tỷ lệ ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết công việc trên phần mềm điện tử đạt trên 90%.

d) Bảo đảm phân công, phân nhiệm, phân cấp, phân quyền trong quản lý, nhằm tối ưu hoá hiệu quả hoạt động và nâng cao tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các bộ phận trong tổ chức.

đ) Phân bổ, điều phối và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tránh lãng phí, trùng lặp, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm.

e) Tạo môi trường làm việc tích cực, đề cao tinh thần trách nhiệm, kỷ cương, gắn bó tổ chức; phát hiện, bồi dưỡng, đề xuất quy hoạch, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý đúng người, đúng việc, không để xảy ra tiêu cực, mất đoàn kết, vi phạm quy trình; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, phát hiện và nhân rộng mô hình hiệu quả trong công tác hành chính - phục vụ.

g) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm không để xảy ra sai sót trong nội dung, trình tự, thủ tục, thời hạn và tài liệu trình HĐND, Thường trực HĐND tỉnh.

h) Phối hợp kịp thời, hiệu quả với các ban của HĐND và các cơ quan hữu quan nhằm bảo đảm yêu cầu tham mưu, phục vụ toàn diện, hiệu quả, đúng tiến độ các hoạt động của HĐND và Thường trực HĐND tỉnh.

i) Trên 90% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không để xảy ra mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm trong bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

k) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú

đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

8.3. Chức danh Phó các Ban của HĐND tỉnh.

8.3.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo chương trình, kế hoạch trong năm: Trên 90% các nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn (*theo hồ sơ Chính phủ trình đối với thẩm tra xây dựng pháp luật*), đạt chất lượng, trong đó kết quả hoạt động cụ thể hóa pháp luật, thẩm tra, giám sát được HĐND tỉnh thông qua.

b) Tham gia 95% các phiên họp của Hội đồng, các hoạt động của Hội đồng mà mình là thành viên; hoạt động tiếp xúc cử tri do HĐND tỉnh tổ chức; có ý kiến xây dựng đúng định hướng, có cơ sở.

8.3.2 Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Hiệu quả chỉ đạo, điều hành công việc của Ban, của HĐND theo lĩnh vực được phân công.

b) Tham mưu thực hiện nhiệm vụ của Ban và của HĐND tỉnh về công tác xây dựng pháp luật, thẩm tra, giám sát: Trên 90% nhiệm vụ được triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, đạt yêu cầu.

c) Chủ động kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

d) Bảo đảm thời gian tham gia bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hằng năm theo quy định.

Đ) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

8.4. Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh.

8.4.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Hoàn thành các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm: Trên 90% các nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, đạt yêu cầu.

b) Tham mưu kịp thời, hiệu quả cho Chánh Văn phòng trong lĩnh vực được phân công.

c) Chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được giao phụ hách; bảo đảm tiến độ, chất lượng, tính chính xác và phù hợp yêu cầu chính trị, pháp lý trong toàn bộ các nhiệm vụ; không để tồn đọng công việc, không để sai sót lớn; gắn kết quả công việc với hiệu quả chung của Văn phòng trong thực hiện nhiệm vụ tham mưu, phục vụ hoạt động của HĐND, Thường

trực HĐND, các ban của HĐND.

d) Phối hợp tốt với các Phó Chánh Văn phòng khác, các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết, xử lý công việc để thực hiện tốt nhiệm vụ.

Đ) Tham gia trên 95% các phiên họp của ban, các hoạt động của ban mà mình là thành viên; hoạt động tiếp xúc cử tri (*nếu là đại biểu HĐND*); có ý kiến xây dựng đúng định hướng, có cơ sở.

8.4.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Hiệu quả chỉ đạo, điều hành công việc của Văn phòng theo lĩnh vực được phân công:

- Tổ chức, điều hành, phân công công việc cụ thể, rõ ràng cho các đơn vị được phân công phụ trách; xác định trọng tâm, trọng điểm. Chỉ đạo trực tiếp, sát sao, sâu sát với các đơn vị được phân công phụ trách, bảo đảm tiến độ - chất lượng - kỷ luật công vụ. Chủ động tổ chức thực hiện, không né tránh, không đùn đẩy, linh hoạt phối hợp liên đơn vị, liên cơ quan; chủ động phát hiện vấn đề phát sinh và có giải pháp xử lý phù hợp; xử lý tốt các công việc đột xuất.

Trên 90% nhiệm vụ được triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, đạt yêu cầu.

b) Chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong sạch, tinh thông chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc nhóm cao; phát hiện, bồi dưỡng, đề xuất quy hoạch, bổ nhiệm, sử dụng đúng người, đúng việc, không để xảy ra tiêu cực, mất đoàn kết, vi phạm quy trình; xây dựng đoàn kết nội bộ. Có năng lực quản lý, điều hành, biết phát huy năng lực đội ngũ chuyên viên, tạo sự đồng thuận và động lực làm việc.

c) Cải tiến quy trình công tác: Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản, báo cáo; nâng cao hiệu quả trong lĩnh vực được phân công, điều phối công việc nhằm rút ngắn thời gian, giảm thủ tục, nâng cao năng suất, chất lượng trong công tác tham mưu, tổng hợp phục vụ hoạt động của HĐND: Có đề xuất, giải pháp được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

d) Trên 90% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không để xảy ra mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm trong bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

đ) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

9. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng Trường Chính trị

9.1. Hiệu trưởng Trường Chính trị

9.1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- a) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được giao:
 - Hoàn thành > 90% nhiệm vụ được giao theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt, bao gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất.
 - Bảo đảm đúng tiến độ; chất lượng sản phẩm đầu ra.
- b) Chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu xây dựng các báo cáo, đề án trên các lĩnh vực về công tác đào tạo, bồi dưỡng.
- c) Bảo đảm định mức giảng dạy và nghiên cứu khoa học theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định, quy chế.
- d) Có đóng góp nổi bật, nội dung tham mưu có tính mới, được áp dụng thực tiễn; có công trình, đề tài được đánh giá xuất sắc.
- đ) Giải quyết đơn, thư đúng quy trình, đúng thẩm quyền, không để phát sinh khiếu nại kéo dài. Bảo đảm > 95% đơn, thư được giải quyết theo quy định.

9.1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong phạm vi phụ trách

- a) Năng lực về tổ chức, điều hành, quản lý đội ngũ cán bộ; tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ trong cơ quan, đơn vị:
 - 100% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ.
 - 100% cán bộ, công chức trong đơn vị được phân công giao việc theo đúng chức trách, nhiệm vụ.
- b) Có năng lực điều phối, xử lý hiệu quả các tình huống mới, nhạy cảm, phức tạp. Kịp thời phát hiện, xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Phân công, điều hành khoa học, quyết đoán.
- c) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống. Được > 90% cán bộ, đảng viên tín nhiệm cao, gương mẫu, không có khuyết điểm.
- d) Có sáng kiến được áp dụng, góp phần cải tiến quy trình, nâng cao hiệu quả quản lý.

9.2. Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh

9.2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phụ trách

- a) Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được giao:
 - Hoàn thành > 90% nhiệm vụ theo nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công, phụ trách, bao gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất.
 - Bảo đảm đúng tiến độ; chất lượng sản phẩm đầu ra.
- b) Chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu xây dựng các báo cáo, đề án hiệu quả, có chất lượng theo lĩnh vực được phân công, phụ trách.
- c) Có đóng góp nổi bật, nội dung tham mưu có tính mới, được áp dụng thực tiễn; có công trình, đề tài được đánh giá xuất sắc theo lĩnh vực được phân công, phụ trách.

9.2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong phạm vi phụ trách

- a) Năng lực về tổ chức, điều hành, quản lý đội ngũ cán bộ
 - 100% cán bộ, công chức trong phạm vi phụ trách được phân công giao việc theo đúng chức trách, nhiệm vụ.

b) Có năng lực điều phối, xử lý hiệu quả các tình huống mới, nhạy cảm, phức tạp. Kịp thời phát hiện, xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống.

d) Có sáng kiến được áp dụng, góp phần cải tiến quy trình, nâng cao hiệu quả quản lý trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

10. Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập Báo và Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng

10.1. Tổng Biên tập Báo và Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng

10.1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình công tác năm của cơ quan: 100% nhiệm vụ theo kế hoạch năm, có sản phẩm cụ thể kèm theo.

b) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát toàn diện việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị, các cá nhân, đơn vị theo từng lĩnh vực phân công phụ trách: Có báo cáo kiểm tra, đôn đốc định kỳ, đột xuất, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý các bất cập, hạn chế (nếu có).

c) Chỉ đạo sản xuất, phát hành thông tin, chương trình, sản phẩm truyền thông chính thống, kịp thời, định hướng dư luận xã hội: Tối thiểu 95% chương trình/sản phẩm thông tin thực hiện đúng kế hoạch và thời lượng quy định; có báo cáo định kỳ.

d) Chủ trì tham mưu kịp thời các đề án, báo cáo, kế hoạch tuyên truyền, khuyến nghị về tình hình truyền thông, tư tưởng, dư luận xã hội trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp có thẩm quyền.

đ) Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác thông tin sai trái: Cơ quan tối thiểu đạt 100 sản phẩm (chương trình, bản tin, chuyên đề, bài viết,...) được phát hành trên các nền tảng chính thức hằng năm.

e) Ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi số trong hoạt động báo chí, truyền thông: Có tối thiểu 1 nền tảng số mới được phát triển hoặc nâng cấp/năm; tối thiểu 20% nội dung sản xuất có định dạng số tương tác.

g) Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực báo chí, truyền thông: Có tối thiểu 1 chương trình hợp tác cấp cơ quan/năm; tổ chức hoặc đồng tổ chức ít nhất 1 sự kiện/hội nghị về báo chí/truyền thông.

10.1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong cơ quan

a) Chỉ đạo tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch công tác bảo đảm yêu cầu về tiến độ và chất lượng.

b) Lãnh đạo, tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ nhà báo, phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên chuyên nghiệp, bản lĩnh chính trị vững vàng: Có kế hoạch đào tạo hằng năm; cán bộ được tập huấn chính trị, nghiệp vụ.

c) Bảo đảm sự đoàn kết, gắn bó nội bộ; duy trì môi trường văn hoá truyền thông lành mạnh: Không có vụ việc vi phạm nghiêm trọng trong nội bộ; tỉ lệ cán bộ hài

lòng với môi trường làm việc trên 85%.

d) Phát hiện, tháo gỡ các điểm nghẽn trong hoạt động nghiệp vụ và tài chính: Tối thiểu 1 sáng kiến hoặc đề xuất cải tiến nghiệp vụ được thực hiện có hiệu quả/năm.

đ) Bảo đảm quản trị tài chính công khai, minh bạch, hiệu quả: Không có kết luận tiêu cực của kiểm toán/nội bộ.

e) Tăng cường lan toả giá trị văn hoá, hình ảnh của Tỉnh qua sản phẩm thông tin, truyền thông: Có ít nhất 1 chương trình/sự kiện lớn về văn hoá, giá trị Việt Nam. Giữ vững uy tín chính trị, ảnh hưởng tích cực trong hệ thống thông tin, không để xảy ra vi phạm pháp luật, đạo đức báo chí.

10.2. Phó Tổng Biên tập Báo và Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng

10.2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Chủ trì chỉ đạo, tổ chức thực hiện các đề án, nhiệm vụ, chương trình được Thủ trưởng đơn vị giao: 100% đề án, nhiệm vụ được giao đúng tiến độ, có sản phẩm đầu ra (văn bản, báo cáo, đề án,...) được thông qua hoặc ban hành.

b) Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc đơn vị của Báo trong phạm vi phụ trách. Điều phối xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực được phân công; không để phát sinh khiếu kiện hoặc mâu thuẫn kéo dài.

c) Tham gia xây dựng các đề án, báo cáo, kế hoạch tuyên truyền, khuyến nghị về tình hình truyền thông, tư tưởng, dư luận xã hội trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp có thẩm quyền. Có sản phẩm cụ thể được phản hồi hoặc sử dụng.

d) Chỉ đạo công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý báo chí.

đ) Tham gia ban chỉ đạo, tổ công tác liên ngành, hội đồng chuyên môn,... và thực hiện nhiệm vụ theo phân công: Tham gia đầy đủ, có báo cáo/chuyên đề/sản phẩm cụ thể.

10.2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi được phân công phụ trách

a) Năng lực chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm: Không có nhiệm vụ trễ hạn; tối thiểu 70% sản phẩm được đánh giá chất lượng tốt trở lên.

b) Được cán bộ trong cơ quan, đơn vị tín nhiệm; không có phản ánh tiêu cực trong năm.

c) Tham mưu xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh, phức tạp trong lĩnh vực phụ trách: Có văn bản xử lý chỉ đạo kịp thời; được Thủ trưởng đơn vị đánh giá đáp ứng yêu cầu và dư luận tích cực.

d) Đóng góp vào xây dựng định hướng kế hoạch phát triển báo chí, truyền thông: Có báo cáo, đề xuất chính sách dài hạn hoặc định hướng phát triển được tiếp thu, triển khai thực tế.

đ) Thực hiện trách nhiệm nêu gương, giữ gìn kỷ luật phát ngôn, đạo đức công vụ, đoàn kết nội bộ: Không có vi phạm quy định phát ngôn, kỷ luật công vụ, đạo đức báo chí; không có mâu thuẫn nội bộ; được đánh giá tín nhiệm chính trị cao.

11. Chức danh Phó Bí thư Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

11.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh; Chương trình công tác năm của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách:

- Hoàn thành trên 90% trở lên nhiệm vụ được giao theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt, bao gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất.

- Bảo đảm đúng tiến độ; chất lượng sản phẩm đầu ra đạt yêu cầu, được Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, thống nhất thông qua.

b) Chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu các đề án trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nếu có). Nghiên cứu, tham mưu ban hành nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy theo nhiệm vụ được phân công phụ trách:

- Có đề án, báo cáo, văn bản báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy thông qua bảo đảm đúng tiến độ, đạt hiệu quả trong công tác xây dựng Đảng.

- Chủ trì hội nghị, hội thảo chuyên đề cấp Đảng bộ bảo đảm chất lượng phục vụ xây dựng nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy.

c) Chỉ đạo kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị được phân công phụ trách:

- Trên 80% tổ chức đảng được phân công phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tổ chức yếu kém.

- Trong quá trình chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công, không để xảy ra sai phạm do lỗi chủ quan gây ra.

- Có báo cáo kiểm tra, đôn đốc theo quy định; kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh; chủ động chỉ đạo giải quyết hoặc tham mưu, kiến nghị xử lý các hạn chế (nếu có).

- Bảo đảm trên 90% các yêu cầu, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát được tiếp thu, thực hiện.

d) Chỉ đạo giải quyết đơn, thư; đề nghị, kiến nghị:

- Bảo đảm đơn, thư được phân công chỉ đạo giải quyết đúng quy định.

- Bảo đảm kiến nghị, đề nghị của tổ chức đảng, đảng viên liên quan đến công tác tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được giải quyết đúng quy trình, dứt điểm, đúng thẩm quyền.

đ) Có đóng góp vào việc đề ra nội dung, giải pháp và tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy đúng tiến độ:

- Có đề xuất, kiến nghị được Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, kết luận hoặc được ban hành thành văn bản quy định áp dụng hiệu quả trong Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh.

- Nội dung tham mưu, đề xuất có tính mới, đột phá, giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

11.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Năng lực về tổ chức, điều hành, quản lý đội ngũ cán bộ, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ trong cơ quan:

- Đơn vị được phân công phụ trách hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm về bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Cán bộ, công chức trong đơn vị được phân công phụ trách thực hiện nhiệm vụ đúng chức năng, nhiệm vụ, chức trách, thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức trong cơ quan đúng quy định.

b) Chỉ đạo thẩm định nội dung về lĩnh vực được phân công phụ trách:

- Chỉ đạo thẩm định 100% hồ sơ, văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách bảo đảm đúng quy trình, đúng thẩm quyền, đạt yêu cầu; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các nội dung còn vướng mắc.

c) Chất lượng điều hành công việc khoa học, quyết đoán, gắn với thực tiễn công tác:

- Tham dự đầy đủ, có trách nhiệm các cuộc họp theo quy chế làm việc và cuộc họp đột xuất; tham gia ý kiến xây dựng, đúng định hướng, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ.

- Tham gia ý kiến, thảo luận hoặc xây dựng văn bản tham mưu theo lĩnh vực công tác được Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá cao.

d) Có năng lực điều phối, xử lý hiệu quả các tình huống mới, nhạy cảm, phức tạp theo chức trách, thẩm quyền; kết quả giải quyết bằng báo cáo hoặc kết luận cụ thể.

đ) Chủ động tháo gỡ những mặt hạn chế; tăng cường chuyển đổi số và cải cách hành chính:

- Có đề xuất, sáng kiến cụ thể được áp dụng trong lĩnh vực cải cách, đơn giản hoá thủ tục hành chính của Đảng, tạo chuyển biến rõ nét trong quản lý, quy trình xử lý công việc.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc cơ quan, tổ chức đảng được phân công phụ trách thực hiện việc cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu cán bộ, đảng viên bảo đảm đạt yêu cầu.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào công tác chỉ đạo, điều hành phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định.

e) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

12. Phó Bí thư Đảng ủy UBND tỉnh

12.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy kịp thời, phù hợp, bảo đảm chất lượng, thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng vào thực tiễn của các đảng bộ phụ trách.

b) Chỉ đạo triển khai 100% nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm tiến độ theo yêu cầu. Có trên 1 đề xuất đổi mới tổ chức, phương thức lãnh đạo Đảng được chấp thuận.

c) Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh trong năm và các nhiệm vụ được giao phát sinh trong tháng, quý, năm: Tỉ lệ đề án, văn bản hoàn thành đúng hạn, đạt chất lượng trên 90%.

d) Thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Trên 90% nhiệm vụ hoàn thành đầy đủ, đúng tiến độ, có kiểm chứng. Đề xuất Đảng ủy UBND ban hành ít nhất 1 nghị quyết chuyên đề/chỉ thị trọng tâm tạo chuyển biến.

đ) Báo cáo chuyên đề trình cấp có thẩm quyền: Trên 2 báo cáo chuyên sâu/năm được đánh giá cao.

e) Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ đối với tổ chức đảng được phân công phụ trách; thực hiện trên 2 cuộc kiểm tra/năm.

g) Có chương trình phối hợp liên ngành; được đánh giá tốt từ ít nhất 2 cơ quan.

12.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong phạm vi quản lý

a) Hiệu quả phối hợp liên ngành: Xử lý kịp thời vướng mắc liên ngành, không để tồn đọng vượt cấp.

b) Chỉ đạo xử lý điểm nóng, tình huống phức tạp: Có trên 2 tình huống xử lý hiệu quả, không phát sinh tiêu cực kéo dài.

c) Đi kiểm tra thực tế, tháo gỡ khó khăn tại cơ sở: Trên 6 lượt/năm, có kết quả ghi nhận rõ ràng.

d) Thúc đẩy cải cách hành chính, xử lý điểm nghẽn thể chế, chuyển đổi số tại các đảng bộ được phân công phụ trách: 100% tổ chức đảng được phân công phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin; có mô hình chuyển đổi số được đánh giá tốt, có kết quả chuyển biến rõ, được cấp có thẩm quyền ghi nhận. Có sáng kiến/giải pháp cụ thể được cấp có thẩm quyền ghi nhận; hoàn thành trên 2 nội dung cải cách theo kế hoạch.

đ) Trên 80% tổ chức đảng được phân công phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tổ chức yếu kém.

e) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

13. Chức danh khối Quân sự, Công an

13.1. Đối với chức danh thuộc Đảng ủy Quân tỉnh

13.1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Quán triệt và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, của Đảng ủy Quân khu, của Tỉnh ủy, hướng dẫn của cơ quan cấp trên đạt kết quả cao, có tính đột phá, được cấp trên ghi nhận, đánh giá cao.

b) Cùng tập thể cấp ủy, chỉ huy lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện hoàn thành toàn diện, đúng kế hoạch, có chất lượng nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị, xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu; phát huy phẩm chất *"Bộ đội Cụ Hồ"* trong thời kỳ mới; tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xóa đói, giảm nghèo, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, góp phần xây dựng *"thế trận lòng dân"* vững chắc; lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị kết hợp chặt chẽ giữa lao động sản xuất, cải thiện đời sống bộ đội, phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, là lực lượng nòng cốt thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, phòng, chống khắc phục hậu quả an ninh phi truyền thống, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, góp phần xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Các nội dung trên được đánh giá *"hoàn thành"* trở lên; có ít nhất 70% cơ quan, đơn vị thuộc quyền chỉ huy, quản lý trực tiếp hoặc cơ quan, đơn vị, lĩnh vực phụ trách được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

c) Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; có công trình, sản phẩm cụ thể hoặc việc làm tiêu biểu, mẫu mực được nhân rộng và phát huy hiệu quả trong thực tiễn thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

d) Chỉ đạo hoàn thành các cuộc kiểm tra, thanh tra, giám sát, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Quân khu, của Tỉnh ủy, chỉ huy các cấp theo kế hoạch, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; các kiến nghị, đề xuất được tiếp thu và giải quyết. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị; bảo đảm đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định.

đ) Tích cực, chủ động và có nhiều ý kiến góp ý, đề xuất sáng tạo, hiệu quả vào các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, của Quân khu và cơ quan, đơn vị. Có đề xuất, kiến nghị được cấp có thẩm quyền đánh giá, ghi nhận hoặc được ban hành kết luận, quy định áp dụng hiệu quả trong cơ quan, đơn vị.

13.1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Có năng lực tổ chức chỉ huy, điều hành cơ quan, đơn vị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài quân sự; đào tạo, bồi dưỡng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao; phát huy tốt vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng trong cơ quan, đơn vị, góp phần xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị đoàn kết, thống nhất; giải quyết tốt các

mối quan hệ phối hợp công tác, thực hiện nhiệm vụ với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong và ngoài Quân đội.

c) Đảm bảo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; chức trách, nhiệm vụ được giao; có tư duy nhạy bén, dự báo và khả năng nghiên cứu, đề xuất những vấn đề ở tầm chiến dịch, chiến lược; quyết đoán, hiệu quả trong xử lý các tình huống.

d) Chủ động đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số hiệu quả.

13.2. Đối với chức danh thuộc Đảng ủy Công an tỉnh

13.2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

a) Kết quả tham mưu, trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng ủy Công an Trung ương, của Tỉnh ủy, quy định của pháp luật về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và xây dựng lực lượng Công an nhân dân, được xác định bằng sản phẩm cụ thể (*số lượng/chỉ tiêu công tác năm, bảo đảm chất lượng, thời gian; tính chủ động trong công tác chỉ đạo tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành hoặc trực tiếp xây dựng, ban hành; tính thực tiễn áp dụng vào công tác, chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân*).

b) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, hệ lực lượng được phân công phụ trách trong công tác tham mưu với Đảng, Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và xây dựng lực lượng Công an nhân dân; công tác quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm; công tác đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân:

c) Kết quả tham mưu với Cấp ủy chính quyền về các chủ trương, biện pháp phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sức mạnh của toàn dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm; cụ thể hóa, triển khai thực hiện chương trình mục tiêu và chương trình mục tiêu quốc gia về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm... (*đánh giá về số lượng sản phẩm/chỉ tiêu công tác năm, bảo đảm chất lượng, thời gian; tính chủ động trong công tác chỉ đạo tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành hoặc trực tiếp xây dựng, ban hành; tính thực tiễn áp dụng vào công tác, chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân*).

d) Kết quả ban hành các văn bản về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh; phối hợp với các sở, ngành ban hành các văn bản đối với lĩnh vực liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của ngành; chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó.

e) Kết quả chỉ đạo công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm (*đánh giá về số lượng/chỉ tiêu công tác năm, bảo đảm chất lượng, thời gian, tính chủ động trong công tác chỉ đạo phòng ngừa, phát hiện; chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết, tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, điều tra tội phạm theo quy định của pháp luật;...*).

g) Kết quả chỉ đạo công tác xây dựng lực lượng, hậu cần Công an nhân dân

(đánh giá về số lượng/chỉ tiêu công tác năm, chất lượng, tính chủ động trong công tác chỉ đạo tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành hoặc trực tiếp xây dựng, ban hành văn bản trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân (*công tác tổ chức cán bộ, công tác đảng, công tác chính trị, công tác đào tạo, công tác tuyên truyền, công tác thanh tra, kiểm tra...*); kết quả đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các chế độ, chính sách, công tác hậu cần Công an nhân dân...).

h) Các nhiệm vụ đột xuất được giao (*số lượng, bảo đảm chất lượng; tính chủ động, hiệu quả*).

13.2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Đơn vị được phân công phụ trách hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; không có đơn vị được phân công phụ trách xảy ra mất đoàn kết nội bộ, xảy ra vụ việc nổi cộm; có sáng kiến chỉ đạo được đánh giá cao.

b) Không để xảy ra sai phạm phải chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về chất lượng chính sách, văn bản ban hành.

c) Kiểm tra, xử lý kịp thời, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của các đơn vị, lực lượng, lĩnh vực công tác, không để tồn đọng, được cấp có thẩm quyền đánh giá cao.

d) Chỉ đạo xử lý điểm nóng, tình huống phức tạp về an ninh trật tự phát sinh (*nếu có*).

đ) Được cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và Nhân dân tín nhiệm, đánh giá cao; có ảnh hưởng tích cực đến đời mới và hiệu quả hoạt động của lực lượng Công an nhân dân.

14. Chức danh khối đảng ủy xã, phường, đặc khu

14.1. Bí thư đảng ủy các xã, phường, đặc khu

14.1.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của đảng ủy, ban thường vụ và thường trực đảng ủy:

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, phối hợp tổ chức kịp thời các hội nghị cấp xã, quán triệt, cụ thể hoá nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng trong đảng ủy, ban thường vụ và trong đảng bộ, nhân dân địa phương bảo đảm chất lượng, đúng mục đích, yêu cầu, ban hành các văn bản chỉ đạo sau hội nghị.

b) Chỉ đạo xây dựng và triển khai 1-2 mô hình, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế địa phương hoặc các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, chương trình hành động để cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm chất lượng; trình ban thường vụ đảng ủy hoặc ban chấp hành đảng bộ xem xét, quyết định. Đồng thời, sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm và nhân rộng.

c) Chỉ đạo toàn diện công tác của các đồng chí Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã trong việc tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quy chế làm việc và chương trình công tác của Đảng ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách:

Bảo đảm 100% chương trình công tác của Thường vụ, Ban Chấp hành được

phân công cụ thể, có kết quả triển khai được theo dõi, báo cáo định kỳ.

Định kỳ hằng tuần tổ chức họp giao ban Thường trực Đảng ủy có biên bản và kết luận cuộc họp; thông báo đầy đủ, kịp thời cho cấp dưới về tình hình thực hiện theo đúng chế độ quy định.

d) Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực điều hành hoạt động hằng ngày của Đảng ủy và những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa 2 kỳ họp của Ban Thường vụ Đảng ủy:

Tổ chức triển khai kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm ít nhất 90% văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện đúng thời hạn, có phân công đầu mối theo dõi, kiểm tra.

Tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo kế hoạch, chương trình công tác và báo cáo gửi cấp có thẩm quyền đúng quy định.

đ) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy, của Đảng ủy về công tác quản lý nhà nước ở địa phương; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:

Bảo đảm chương trình công tác hằng năm được ban hành đúng thời hạn.

Giám sát, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của HĐND và quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp bảo đảm ít nhất 90% nhiệm vụ, chỉ tiêu hoàn thành đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

Chỉ đạo tổ chức tối thiểu 2 cuộc làm việc/năm giữa Ban Thường vụ Đảng ủy với Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã để trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Định kỳ sơ kết, tổng kết và có báo cáo gửi cấp có thẩm quyền đúng thời hạn, nội dung báo cáo phản ánh đúng tình hình, đề xuất giải pháp khả thi.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc phân cấp, phân quyền đúng quy định; hoạch định chiến lược phát triển phù hợp với thực tiễn của địa phương.

g) Chỉ đạo chuẩn bị tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định của Đảng và HĐND: Bảo đảm 100% đúng quy trình; có báo cáo kết quả gửi cấp có thẩm quyền đầy đủ, đúng hạn.

h) Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy:

Chỉ đạo việc đổi mới quy trình ra quyết định, được tập thể thống nhất đánh giá tích cực.

Triển khai thí điểm các mô hình đổi mới phương thức lãnh đạo trong phạm vi quản lý phụ trách các cơ quan, đơn vị, thôn, buôn (bon), tổ dân phố bảo đảm áp dụng hiệu quả trong thực tiễn; đồng thời, tiến hành đánh giá, báo cáo kết quả thí điểm đầy đủ, cụ thể.

14.1.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

Kết quả lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ cụ thể:

a) *Về phát triển kinh tế - xã hội:*

Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người;*

thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; giảm tỉ lệ hộ nghèo) hoặc vượt chỉ tiêu của tỉnh giao (trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể).

Chỉ đạo triển khai mô hình phát kinh tế phù hợp thực tiễn địa phương; khuyến khích sáng kiến nhỏ, thiết thực ở cơ sở.

Ban hành nghị quyết lãnh đạo để phát triển kinh tế tư nhân, có báo cáo giám sát kết quả.

Chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề xã hội, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu theo các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền bảo đảm tiến độ và chất lượng.

b) Về bảo đảm quốc phòng, an ninh:

Với vai trò là chỉ bộ và tham gia đảng ủy (chỉ bộ) khu vực phòng thủ, trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Hoàn thành nhiệm vụ do Đảng ủy Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh giao. Tỉ lệ kế hoạch phối hợp giữa lực lượng quân sự, công an (*biên phòng nếu có*) đạt yêu cầu > 95%.

Chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch bảo đảm an ninh chính trị - trật tự, an toàn xã hội, tổ chức các cuộc diễn tập hoặc hội nghị theo yêu cầu.

Chủ động nắm tình hình, tham mưu xử lý kịp thời, không để xảy ra điểm nóng, lộ lọt thông tin do chủ quan. Giữ vững an ninh chính trị, không để xảy ra khiếu kiện, bạo loạn, tụ tập đông người trái pháp luật trên địa bàn thuộc phạm vi phụ trách.

c) Về cải cách hành chính, chuyển đổi số:

Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số và cải cách hành chính theo quy định; duy trì và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Ứng dụng đầy đủ các phần mềm, nền tảng số do cấp trên triển khai; bảo đảm hồ sơ trực tuyến được tiếp nhận, xử lý đúng quy định; chủ động đề xuất hoặc thực hiện 01 giải pháp cải tiến quy trình công tác trong phạm vi thẩm quyền cấp xã.

Ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận; bảo đảm các nhiệm vụ, giải pháp được thực hiện đúng tiến độ; gửi báo cáo kết quả thực hiện đúng thời hạn, đạt yêu cầu.

Tỉ lệ dịch vụ công trực tuyến hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra; tỉ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt trên 95%.

d) Về đối ngoại, hội nhập quốc tế (*đối với các xã biên giới nếu có*)

Chỉ đạo tổ chức các hội nghị/hội đàm/hợp tác cấp xã với đối tác nước ngoài, bảo đảm đúng quy định về đối ngoại của Đảng, Nhà nước (*đối với các xã biên giới nếu có*).

Ban hành hoặc ký kết tối thiểu 1 thoả thuận hợp tác/hữu nghị quốc tế mới mỗi năm gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; có kế hoạch theo dõi, sơ kết, đánh giá hiệu quả thực hiện; bảo đảm ít nhất 90% nội dung cam kết được triển khai đúng tiến độ, đạt yêu cầu (*đối với các xã biên giới nếu có*).

Không để xảy ra vi phạm quy định về bảo mật, nguyên tắc đối ngoại; tối thiểu 90% tình huống phát sinh được xử lý kịp thời, không để ảnh hưởng đến quan hệ của tỉnh, thành phố và các đối tác nước ngoài (*đối với các xã biên giới nếu có*).

đ) Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ:

Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực xây dựng tổ chức cơ sở đảng tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh: > 80% tổ chức đảng được phân công phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tổ chức yếu kém.

Chỉ đạo xây dựng và triển khai đề án hoặc chương trình hoặc kế hoạch về xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt được thực hiện hiệu quả, có báo cáo đánh giá, phân tích số liệu quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ và sơ kết, tổng kết theo quy định.

Chỉ đạo xây dựng và triển khai các mô hình mới, cách làm hay trong xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ; được nhân rộng và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn.

e) Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tổ chức tiếp dân định kỳ hằng tháng, có biên bản kết luận, giải quyết vụ việc cụ thể; 100% vụ việc phức tạp, kéo dài được theo dõi, xử lý theo quy định.

Chỉ đạo giải quyết đơn, thư thuộc thẩm quyền, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không để tồn đọng, kéo dài, gây phức tạp về an ninh trật tự tại địa phương.

Bảo đảm việc xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình. Tỷ lệ thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát đạt > 95%; 100% kiến nghị của cơ quan kiểm tra, thanh tra được triển khai thực hiện.

g) Giữ vững đoàn kết nội bộ, uy tín trong tập thể, đơn vị:

- Chỉ đạo xây dựng khối đại đoàn kết trong hệ thống chính trị tại địa phương. Không để xảy ra chia rẽ, mâu thuẫn, mất đoàn kết trong phạm vi phụ trách, nhất là trong tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

14.2. Phó Bí thư Đảng ủy các xã, phường, đặc khu

14.2.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Đảng ủy, cụ thể:

a) Chủ trì chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực đảng ủy theo chức năng, nhiệm vụ trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

Bảo đảm chương trình, kế hoạch, nội dung trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đảng ủy được chuẩn bị, ban hành đúng hoặc trước thời hạn theo quy định. Trong đó, nội dung chuẩn bị được đánh giá đáp ứng đầy đủ yêu cầu về căn cứ pháp lý, tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Phối hợp với các đồng chí trong Thường trực đảng ủy chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung hội nghị đảng ủy, ban thường vụ đảng bàn về những vấn đề liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công phụ trách; thường xuyên trao đổi và phối hợp với Chủ tịch HĐND, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu để chỉ đạo xây dựng chính quyền cơ sở (*ít nhất 2 cuộc làm việc/trao đổi định kỳ hằng tháng*).

b) Chủ trì, chỉ đạo văn phòng cấp ủy tham mưu đề đảng ủy ban hành và tổ chức

thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, Ban Thường vụ bảo đảm đúng quy định, kịp thời, sát thực tiễn.

Các văn bản được thẩm định, ban hành đúng tiến độ, không có sai sót phải chỉnh sửa sau khi đã ban hành.

c) Chỉ đạo cụ thể hoá và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng, của tỉnh thành chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ và cấp ủy cấp xã và chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của Ban Thường vụ đảng ủy:

Ban hành chương trình công tác/năm (*năm, 6 tháng, quý, tháng*) của Đảng ủy, của Ban Thường vụ Đảng ủy và tổ chức thực hiện nghiêm túc, trong đó: Ít nhất 95% nội dung chương trình được thực hiện đúng kế hoạch, có báo cáo kết quả định kỳ và kết luận cụ thể.

đ) Chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy để nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hoá, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của Đảng ủy về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và công tác đảng viên:

100% văn bản chỉ đạo, phối hợp liên ngành hoặc liên cơ quan được ban hành đúng tiến độ; > 90% chỉ tiêu, nhiệm vụ về xây dựng tổ chức cơ sở đảng đạt hoặc vượt kế hoạch.

Tổ chức các hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết liên ngành/năm; có kết luận chỉ đạo.

e) Phân tích, dự báo, xử lý tình huống chính trị - xã hội:

100% tình huống phát sinh được xử lý kịp thời, không để bị động, bất ngờ, mất ổn định chính trị - xã hội.

14.2.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Chỉ đạo hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy và tổ chức cơ sở đảng, tổ chức đảng trực thuộc:

90% đơn vị được giao phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có sản phẩm (*báo cáo, kế hoạch, đề án*).

Giải quyết kịp thời 100% các công việc phát sinh hằng ngày liên quan đến Đảng bộ cấp xã.

b) Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Tập trung củng cố, kiện toàn, phát triển tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên:

Có > 80% tổ chức đảng được phân công phụ trách hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tổ chức yếu kém.

Kết quả phát triển đảng viên mới hằng năm đạt hoặc vượt chỉ tiêu theo nghị quyết của tỉnh và của Đảng ủy cấp xã.

Ban hành văn bản và chỉ đạo quyết liệt, có kết quả tích cực trong công tác phát triển đảng viên, thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp tư nhân (*nếu có và đủ điều kiện*).

Chỉ đạo nghiên cứu, sơ kết, tổng kết, nhân rộng những điển hình tiên tiến về tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh: Tỷ lệ mô hình, điển hình tiên tiến được nhân rộng tăng so với kế hoạch; báo cáo sơ kết, tổng kết được ban hành đúng tiến độ.

c) Chỉ đạo công tác tuyên giáo, dân vận, dân chủ cơ sở:

Tổ chức hội nghị hằng tháng, hằng quý định hướng tư tưởng, nắm bắt dư luận xã hội.

Ban hành > 1 chỉ thị hoặc kế hoạch chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ, có kết quả đánh giá sơ kết, tổng kết rõ ràng.

Tỷ lệ hài lòng của Nhân dân về hiệu quả công tác dân vận, tiếp dân đạt >85% (nếu có khảo sát).

d) Chỉ đạo công tác đối ngoại, áp dụng đối với chức danh Phó Bí thư Thường Đảng ủy (nếu địa phương có tuyến biên giới):

Ban hành chương trình hợp tác, hội đàm hoặc chuyên thăm cấp xã/năm.

Có báo cáo chuyên đề đánh giá kết quả hợp tác, nêu rõ kiến nghị định hướng tiếp theo.

đ) Chỉ đạo chuyển đổi số, cải cách hành chính trong Đảng:

Tổ chức các hội nghị sơ kết hoặc tổng kết công tác cải cách hành chính trong Đảng, gắn với đánh giá cụ thể bằng văn bản.

e) Chỉ đạo công tác tài chính đảng, thông tin báo cáo, giải quyết đơn, thư:

Báo cáo tài chính, báo cáo định kỳ và chuyên đề gửi đúng hạn, không có sai sót.

Tỷ lệ giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo đạt > 95% đúng thời hạn, có văn bản kết luận đầy đủ.

g) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm:

Có > 1 chương trình kiểm tra toàn khoá và > 4 chương trình kiểm tra hằng năm được ban hành và triển khai.

Có > 90% cuộc kiểm tra, giám sát có kết luận rõ ràng, có biện pháp khắc phục cụ thể; kết quả được theo dõi, đôn đốc thực hiện.

h) Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ).

14.3. Chủ tịch HĐND xã, phường, đặc khu

14.3.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phụ trách

a) Lãnh đạo hoàn thành > 90% các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch xây dựng nghị quyết, giám sát hằng năm, bao gồm cả nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất theo địa bàn, lĩnh vực được phân công, phụ trách; bảo đảm đúng tiến độ, đạt yêu cầu.

b) Lãnh đạo ban hành kịp thời các nghị quyết được giao.

c) Lãnh đạo thông qua 100% nghị quyết của HĐND cấp xã đúng thẩm quyền, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm quy trình, thủ tục, không trái với Hiến pháp, luật hoặc các văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

14.3.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Lãnh đạo, điều hành thực hiện hiệu quả nhiệm vụ theo thẩm quyền bảo đảm

nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể; chỉ đạo, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp theo đúng chức năng, nhiệm vụ, có báo cáo hoặc kết luận cụ thể.

b) Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; giảm tỉ lệ hộ nghèo...*) và kế hoạch đề ra của tỉnh (*trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể*).

c) Lãnh đạo thực hiện hoạt động giám sát: > 90% nhiệm vụ đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, chất lượng (*bao gồm cả giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân*).

d) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND cấp xã và tổ chức tiếp công dân theo quy định.

đ) Có đề xuất, sáng kiến cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xây dựng chính sách, giám sát của HĐND, Thường trực HĐND cấp xã.

e) Tỉ lệ ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong xử lý, giải quyết công việc của HĐND, Thường trực HĐND trên phần mềm điện tử đạt > 90%.

g) Có > 90% đơn vị thuộc phạm vi quản lý hoạt động hiệu quả, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không để xảy ra vi phạm kỷ luật, mất đoàn kết nội bộ; không có sai phạm trong bảo vệ bí mật nhà nước và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

h) Có uy tín chính trị cao, được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tín nhiệm cao, có ảnh hưởng tích cực trong hệ thống:

- Được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nơi công tác và nơi cư trú đánh giá có phẩm chất chính trị tốt, gương mẫu trong công tác và đời sống (*thể hiện qua lấy phiếu đánh giá tín nhiệm hoặc ý kiến nhận xét định kỳ*).

- Luôn thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức, lối sống; không có phản ánh, dư luận tiêu cực; được cấp có thẩm quyền xác nhận hoàn thành tốt trách nhiệm nêu gương.

14.4. Chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu

14.4.1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao phụ trách

a) Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân. Việc cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định của đảng ủy, ban thường vụ, của HĐND cùng cấp.

b) Chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch công tác năm, quý và bảo đảm các nhiệm vụ hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng > 90%.

c) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch; tổ chức và theo dõi việc thi hành, kiểm tra và kịp thời đưa ra giải pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công.

d) Chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, đúng tiến độ các văn bản pháp luật, chương trình hành động, đề án phát triển ngành, địa phương; các nhiệm vụ về quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội

theo lĩnh vực được phân công phụ trách (*tốc độ tăng trưởng kinh tế; thu nhập bình quân đầu người; thu ngân sách nhà nước; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công; giảm tỉ lệ hộ nghèo; hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển; cải cách hành chính; phòng, chống ô nhiễm môi trường; an sinh xã hội...*): Đạt tỉ lệ > 95% kế hoạch được giao (*trừ trường hợp không hoàn thành do nguyên nhân khách quan, có dẫn chứng lý do cụ thể*).

đ) Quản lý nhà nước, điều hành các phòng chuyên môn hiệu quả: > 90% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có sai phạm lớn.

e) Xây dựng mô hình mới, sáng kiến cải cách được áp dụng: Có mô hình cải cách hành chính, đô thị thông minh, chuyển đổi số.

g) Kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả, được doanh nghiệp đánh giá cao.

h) Không để xảy ra sai phạm trong địa bàn; nếu có khiếu kiện, phải được xử lý dứt điểm, đúng pháp luật.

Giải quyết kiến nghị, đơn, thư, tiếp công dân: Tỉ lệ giải quyết đúng hạn > 90%, không có vụ việc tồn đọng.

14.4.2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách

a) Chỉ đạo, điều hành hiệu quả hoạt động của các cơ quan, địa phương; phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, có kiểm soát tiến độ; không để tồn đọng, quá hạn.

b) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác thi đua - khen thưởng và kỷ luật; công tác dân vận chính quyền; tôn giáo, dân tộc.

c) Duy trì đoàn kết nội bộ: Không phát sinh đơn, thư, mâu thuẫn nội bộ vượt cấp; duy trì nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

d) Xử lý tình huống phức tạp, khủng hoảng, điểm nóng: Có cơ chế phản ứng nhanh; không để lan rộng, kéo dài; được đánh giá tốt bởi cơ quan cấp trên.

đ) Có sáng kiến hoặc mô hình thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số được triển khai hiệu quả.

e) Chất lượng chính sách và pháp luật ban hành: Ban hành văn bản QPPL đúng thẩm quyền, phù hợp thực tiễn, không bị thu hồi, hủy bỏ.

g) Uy tín chính trị và năng lực kết nối: Có uy tín với hệ thống chính trị, tạo ảnh hưởng tích cực, truyền cảm hứng, lan toả, được cấp trên ghi nhận.



PHỤ LỤC 4
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN
GIỮ CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Kèm theo Quy định số 255-QĐ/TU, ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM CHUẨN	GHI CHÚ
I	CÁC TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1	Về chính trị, tư tưởng	5	
a)	Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.	1	
b)	Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.	1	
c)	Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ Nhân dân, sâu sát cơ sở, luôn hành động vì lợi ích của Nhân dân, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.	1	
d)	Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.	1	
đ	Tích cực nghiên cứu, học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.	0,5	
e)	Có năng lực tư duy và tầm nhìn đáp ứng với yêu cầu thay đổi của tình hình thực tiễn; phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo; phấn đấu vì mục tiêu phát triển của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đóng góp vào mục tiêu chung của đất nước.	0,5	
2	Về phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	5	
a)	Có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Không vi phạm đạo đức, lối sống đến mức bị xử lý kỷ luật trong 5 năm gần nhất.	1	
b)	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, xa hoa, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm,	1	

	nói không đi đôi với làm.		
c)	Có ý thức tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân; có tinh thần, trách nhiệm cao với công việc; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh vì lợi ích chung.	1	
d)	Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.	1	
đ	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.	0,5	
e)	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.	0,5	
3	Năng lực lãnh đạo, quản lý và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	10	
a)	Năng lực lãnh đạo, quản lý	2	
-	Có tư duy, khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đóng góp vào mục tiêu phát triển chung của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.	0,5	
-	Có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo.	0,5	
-	Có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách.	0,5	
-	Có khả năng chỉ đạo, điều hành hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị, phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật.	0,5	
b)	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.	2	
-	Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực công tác được phân công; am hiểu quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm.	1	
-	Có khả năng phát hiện các vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển.	0,5	
-	Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả.	0,5	
c)	Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao	2	

-	Nhiệm vụ thường xuyên: Vận dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn.	1	
-	Nhiệm vụ đột xuất: Chủ động đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể.	1	
d)	Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ	2	
-	Tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; chủ động tiếp cận kiến thức mới để kịp thời điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc.	1	
-	Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ lối hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác.	0,5	
-	Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	0,5	
đ)	Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	2	
-	Có sáng kiến, mô hình cách làm mới hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến, được áp dụng trong thực tiễn thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách và được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.	0,5	
-	Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn.	0,5	
-	Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; chủ động nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể.	0,5	
-	Quyết đoán, kịp thời đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền, không né tránh; có tinh thần tiên phong trong thực hiện những nhiệm vụ mới.	0,5	
4	Về mức độ tín nhiệm, uy tín và khả năng quy tụ đoàn kết	5	
a)	Có uy tín trong nội bộ, gương mẫu, gắn bó mật thiết với Nhân dân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.	2,5	
b)	Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ; xây dựng tập thể vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; phát huy được sức mạnh tập thể; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đoàn kết, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.	2,5	
5	Về tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	5	
-	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân lãnh đạo, quản lý; sự chủ động nhận diện thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra của bản thân và trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.	5	
II	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO	70	

1	<i>Khối cơ quan tham mưu của Đảng:</i>	70	
1.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
a)	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, sơ kết, tổng kết, đề xuất, ban hành các chủ trương, đường lối, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị theo lĩnh vực, chuyên môn được giao theo đúng quy định, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ.	10	
b)	Tham mưu về chủ trương, chính sách công tác đảng, về công tác chính trị - tư tưởng, tổ chức - cán bộ, kiểm tra, nội chính, dân vận, văn phòng cấp ủy theo lĩnh vực được phân công bảo đảm hiệu quả, giải quyết được các yêu cầu đặt ra của lý luận và tình hình thực tiễn.	5	
c)	Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công, góp phần ngăn ngừa khuyết điểm, vi phạm, kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh.	5	
d)	Thẩm định, thẩm tra các nghị quyết, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao bảo đảm chất lượng, đúng quy định, không để xảy ra sai sót.	5	
đ)	Thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ gắn với các đề xuất hoặc giải pháp phù hợp với tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý.	5	
e)	Phân tích, tổng hợp, đánh giá và tham mưu cấp ủy ban hành các văn bản theo lĩnh vực công tác đạt yêu cầu về nội dung, hình thức và tiến độ; sử dụng thành thạo hệ thống quản lý điều hành văn bản; tổ chức thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong công tác đảng.	5	
g)	Biên tập, phát biểu, báo cáo thuyết minh đề án, đề tài đúng yêu cầu; thể hiện rõ vai trò điều phối trong công tác phối hợp tốt với các đơn vị để tổ chức các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy.	5	
1.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp trên.	10	
b)	Chủ động phát hiện, đề xuất các giải pháp đổi mới, tổng kết thực tiễn phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và tình hình địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.	5	
c)	Chủ động xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình công tác, đề án, quy chế, quy định thuộc lĩnh vực phụ trách gắn với kế hoạch, chương trình công tác và tình hình thực tiễn của tổ chức, cơ quan, đơn vị.	5	
1.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 10 điểm vào mục a (20 điểm), 1.1 (50 điểm).

2	<i>Khối cơ quan hành chính nhà nước:</i>	70	
2.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
a)	Chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch công tác năm theo ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công.	10	
b)	Thực hiện chức năng quản lý nhà nước bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra và kịp thời đưa ra giải pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công.	10	
c)	Tổ chức triển khai kịp thời, đúng tiến độ các văn bản pháp luật, chương trình hành động, đề án phát triển ngành, địa phương; các nhiệm vụ về quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; tốc độ tăng trưởng GRDP, GRDP bình quân đầu người; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công, tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước; kết quả thu hút, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hiệu quả trong quản trị xã hội và cải cách hành chính theo nhiệm vụ được giao.	10	
d)	Không để xảy ra sai phạm trong lĩnh vực phụ trách; nếu có khiếu kiện, phải được xử lý dứt điểm, đúng pháp luật.	10	
2.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Chỉ đạo, điều hành hoạt động của đơn vị; phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, giữ được kỷ cương hành chính.	10	
b)	Phối hợp tốt với các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan, phát huy hiệu quả quản lý đa ngành, liên thông; tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực.	10	
2.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 10 điểm vào mục a (20 điểm), 2.1 (50 điểm).
3	<i>Khối cơ quan dân cử:</i>	70	
3.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
a)	Lãnh đạo công tác tham mưu xây dựng, thẩm định, thẩm tra các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, đúng quy trình, thủ tục; ban hành đúng thời hạn, không để xảy ra sai sót.	5	
b)	Tham mưu, góp ý, phản biện chính sách, pháp luật, nghị quyết, chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý bảo đảm tính hợp pháp, khả thi, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và thực tiễn địa phương.	5	

c)	Tham mưu đề cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề, quyết sách quan trọng của địa phương góp phần cụ thể hoá và triển khai chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	5	
d)	Thực hiện chức năng giám sát, phản biện, chất vấn rõ ràng, đúng quy định, đúng thẩm quyền, đưa ra những kiến nghị cụ thể được tiếp thu hoặc xem xét.	5	
đ)	Tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đón tiếp giải quyết, trả lời đơn, thư, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đầy đủ, đúng thời hạn, không để tồn đọng, kéo dài.	5	
e)	Phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm tổ chức tiếp xúc, chuẩn bị các tình huống giải đáp thắc mắc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri bảo đảm nội dung và thời hạn, không phát sinh điểm nóng hoặc phản ứng tiêu cực.	5	
g)	Tổ chức thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ.	5	
h)	Chỉ đạo ban hành nghị quyết, kết luận, báo cáo bảo đảm chất lượng; theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện đạt kết quả thiết thực.	5	
3.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Tổ chức, điều hành các phiên họp, hội nghị, giám sát theo chuyên đề, tiếp xúc cử tri theo lĩnh vực, nhóm đối tượng cử tri, nhóm vấn đề cử tri và nhân dân quan tâm bảo đảm khoa học, kỷ cương, phát huy hiệu quả của các cơ quan chuyên môn, tổ giúp việc.	10	
b)	Thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan chính quyền, tư pháp và các tổ chức có liên quan.	10	
3.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 05 điểm vào mục a (10 điểm) và 05 điểm vào mục b (10 điểm), 3.1 (50 điểm).
4	<i>Khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội</i>	70	
4.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
a)	Nắm chắc tình hình nhân dân và các tổ chức trong khối mặt trận; cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ thông qua các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất để nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp thiết thực, phù hợp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và các nhiệm vụ khác.	10	

b)	Duy trì việc tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó với Nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thu hút sự tham gia tích cực của Nhân dân.	10	
c)	Tổ chức triển khai hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và tầng lớp nhân dân.	5	
d)	Tổ chức, tổng kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thuyết phục, tập hợp khối đại đoàn kết; xây dựng và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc; khơi dậy và phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước của đoàn viên, hội viên, quần chúng và các tầng lớp nhân dân.	5	
đ)	Tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, xử lý đơn, thư, kiến nghị, khiếu nại bảo đảm tính minh bạch, đúng quy định; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức và cá nhân.	5	
e)	Chỉ đạo, tổ chức các hoạt động chuyên môn đúng điều lệ, đúng tôn chỉ, mục đích và có hiệu quả.	5	
4.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Thực hiện việc quản lý, điều phối hoạt động của hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tầng lớp nhân dân, thúc đẩy sự tham gia chủ động của Nhân dân trong các phong trào, hoạt động xã hội.	5	
b)	Chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác, chương trình hành động phù hợp với lĩnh vực được phân công.	5	
c)	Điều hành, tổ chức các hội nghị, phiên họp, hoạt động giám sát, chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội đúng tiến độ, có báo cáo được cấp trên đánh giá, ghi nhận.	5	
d)	Duy trì việc kiểm soát công việc, xử lý kịp thời các tình huống, vấn đề nhạy cảm, bức thiết của Nhân dân, không để xảy ra khiếu nại kéo dài hoặc phản ánh tiêu cực.	5	
4.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 5 điểm vào mục c (10 điểm) và 05 điểm vào mục d (10 điểm), 4.1 (50 điểm).

5	<i>Khối lượng vũ trang:</i>	70	
5.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
5.1.1	Đối với lực lượng Quân đội nhân dân	40	
a)	Quán triệt, cụ thể hoá và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, hướng dẫn của cơ quan cấp trên tại cơ quan, đơn vị.	10	
b)	Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng; lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo chức trách, nhiệm vụ được giao; xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, cơ quan, đơn vị, các tổ chức quần chúng vững mạnh toàn diện; chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, ngành mình phụ trách.	10	
c)	Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, cấp ủy, chỉ huy các cấp.	5	
d)	Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, nhân viên, chiến sĩ, người lao động trong cơ quan, đơn vị.	5	
đ)	Giải quyết tốt các mối quan hệ trong công tác, đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, chỉ huy, cơ quan, đơn vị.	5	
e)	Xây dựng và thực hiện chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chỉ bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.	5	
5.1.2	Đối với lực lượng Công an nhân dân	40	
a)	Việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí tại đơn vị.	10	
b)	Quán triệt, cụ thể hoá và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Bộ Công an tại đơn vị.	10	
c)	Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát.	5	
d)	Sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Bộ Công an.	5	
đ)	Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị.	5	
e)	Quan hệ phối hợp với các thành viên khác trong cấp ủy, lãnh đạo đơn vị, sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.	5	
5.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Năng lực nghiên cứu, dự báo, phân tích, nhận định, đánh giá, tham mưu đề xuất, xử lý các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.	5	

b)	Năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, cụ thể hoá nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên và cấp mình; tính sáng tạo, phương pháp làm việc trong tổ chức thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ quân sự - quốc phòng theo chức trách (đối với Quân đội nhân dân).	5	
c)	Kết quả tham mưu hoặc trực tiếp tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Nhà nước, chỉ đạo của Bộ Công an và của cấp trên về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và xây dựng lực lượng Công an nhân dân; chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ huy, chỉ đạo thực hiện các mặt công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, lĩnh vực được phân công phụ trách (đối với Công an nhân dân).	2,5	
d)	Việc nắm nguyên tắc công tác; kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ huy, quản lý; quy tụ đoàn kết trong cấp ủy, chỉ huy cơ quan, đơn vị.	2,5	
đ)	Giải quyết các mối quan hệ phối hợp công tác đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể trong và ngoài Quân đội.	2,5	
e)	Kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thuộc quyền.	2,5	
5.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 05 điểm vào mục c (10 điểm) và 05 điểm vào mục d (10 điểm), 5.1.1 (50 điểm) và 5.1.2 (50 điểm).
6	Khôi cơ quan tư pháp:	70	
6.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
a)	Phân tích hồ sơ, chứng cứ, đối chiếu pháp lý, tư duy tổng hợp, lập luận và đưa ra quyết định, kết luận vụ án, vụ việc công minh, khách quan, chính xác; trường hợp bị yêu cầu xem xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật thì phải bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá tỉ lệ theo nghị quyết của Quốc hội.	10	
b)	Không để xảy ra oan sai, tiêu cực hoặc vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động tố tụng điều tra, xét xử; các quyết định bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, kết luận vụ án chính xác, bảo vệ quyền lợi hợp pháp theo ghi nhận qua các đợt kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất.	10	
c)	Thực hiện nghiêm trách nhiệm trong hoạt động tố tụng; phát hiện kịp thời sai phạm trong hoạt động tư pháp, kiến nghị phù hợp với	5	

	quy định pháp luật.		
d)	Triển khai các biện pháp cần thiết để giải quyết mâu thuẫn, xung đột trên cơ sở pháp lý và thực tiễn; các phương án giải quyết bảo đảm nguyên tắc công bằng, minh bạch và tuân thủ pháp luật trong hoạt động của các cơ quan tư pháp.	5	
đ)	Các văn bản pháp lý được biên soạn, thẩm định có nội dung rõ ràng, đúng quy định; không phát sinh sai sót nghiêm trọng về nội dung hoặc hình thức.	5	
e)	Tổ chức rút kinh nghiệm, tổng kết chuyên đề; kiến nghị hoàn thiện pháp luật có tính thực tiễn; hướng dẫn áp dụng pháp luật kịp thời.	5	
6.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Chỉ đạo, điều hành hoạt động của đơn vị bảo đảm tính khoa học, dân chủ, công tâm; bảo đảm chất lượng xử lý công việc và thống nhất áp dụng pháp luật.	5	
b)	Phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra, thi hành án và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan khác trong các hoạt động truy tố, xét xử, giám sát.	5	
c)	Tổ chức và thực hiện kiểm tra, thanh tra nội bộ, giám sát về chuyên môn nghiệp vụ trong cơ quan tư pháp, bảo đảm việc tuân thủ quy định pháp luật.	5	
d)	Quản lý nguồn lực tài chính, vật chất và nhân lực bảo đảm nguyên tắc phân bổ hợp lý, công bằng trong các hoạt động tư pháp.	5	
6.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 05 điểm vào mục c (10 điểm) và 05 điểm vào mục d (10 điểm), 6.1 (50 điểm).
7	<i>Khối đơn vị sự nghiệp công lập:</i>	70	
7.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
a)	Các hoạt động chuyên môn được triển khai đầy đủ, đúng quy định, đạt mục tiêu đề ra; các báo cáo kiểm tra, giám sát thể hiện chất lượng cao, được cấp trên ghi nhận; không có vi phạm nghiêm trọng về quy định pháp luật trong quá trình thực hiện.	10	
b)	Các phân tích, nghiên cứu các vấn đề mới thuộc chuyên ngành; đổi mới, cập nhật công nghệ, phương pháp kỹ thuật hiện đại trong triển khai nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của ngành, lĩnh vực.	10	

c)	Thực hiện tốt việc tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình và đề xuất các giải pháp hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của ngành, lĩnh vực phụ trách.	10	
d)	Các nguồn lực (<i>nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất</i>) được quản lý minh bạch, hiệu quả, tuân thủ quy định; các chương trình, dự án được triển khai đúng tiến độ, đạt mục tiêu đề ra, nhận được phản hồi tích cực của các đơn vị liên quan; kết quả dự án, đề tài được cấp trên đánh giá cao, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công.	5	
đ)	Xây dựng và phát triển hiệu quả mối hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước theo lĩnh vực quản lý; xử lý linh hoạt và hiệu quả các tình huống phát sinh trong quá trình phối hợp, bảo đảm tuân thủ đúng quy định; không để xảy ra mâu thuẫn hoặc vi phạm nghiêm trọng; các thoả thuận hợp tác được thực hiện hiệu quả, có sản phẩm cụ thể.	5	
7.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Quản lý tài chính công khai, minh bạch; phân công điều hành bộ máy hiệu quả.	10	
b)	Tổ chức, điều hành hoạt động của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp.	10	
7.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 05 điểm vào mục d (10 điểm) và 05 điểm vào mục đ (10 điểm), 7.1 (50 điểm).
8	<i>Khối doanh nghiệp nhà nước:</i>		
8.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
a)	Các báo cáo phân tích, đánh giá hiệu quả đầu tư và kinh doanh được thực hiện chính xác, đầy đủ. Chiến lược phát triển doanh nghiệp rõ ràng, khả thi, được triển khai hiệu quả. Đội ngũ nhân sự được xây dựng theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu hoạt động, nhận phản hồi tích cực từ nội bộ và đối tác.	10	
b)	Dự báo tình hình kinh doanh mang tính thực tiễn, được áp dụng hiệu quả trong kế hoạch hoạt động. Các vấn đề phức tạp, tranh chấp, khiếu nại được giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật, nhận được sự đồng thuận từ các bên liên quan. Các giải pháp đề xuất có tác dụng rõ rệt nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.	10	

c)	Các bộ phận trong doanh nghiệp phối hợp đồng bộ, chặt chẽ. Quan hệ với cơ quan nhà nước được duy trì minh bạch, tuân thủ quy định, nhận được phản hồi tích cực; các báo cáo, hồ sơ phối hợp được hoàn thành đầy đủ, đúng thời hạn, không có sai sót.	10	
d)	Mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất - kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước). Doanh nghiệp nộp ngân sách đúng, đủ và đúng hạn. Không có khoản bị truy thu hoặc bị xử phạt hành chính do gian lận; không để xảy ra tình trạng thua lỗ kéo dài, mất vốn nhà nước, mất khả năng thanh toán. Tỷ lệ giải quyết kiến nghị, khiếu nại nội bộ và từ người lao động bảo đảm theo quy định.	10	
8.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Thiết lập hệ thống quản trị hiện đại: Quy trình vận hành rõ ràng, có thiết lập cơ chế kiểm soát nội bộ, góp phần giảm chi phí hoạt động cho doanh nghiệp.	10	
b)	Chủ động tái cấu trúc, cổ phần hoá đúng lộ trình, không gây xáo trộn lớn; phát hiện rủi ro sớm và có biện pháp ứng phó, khắc phục phù hợp.	10	
8.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 10 điểm vào mục d (20 điểm), 8.1 (50 điểm).
9	<i>Khối cơ quan các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ:</i>		
9.1.	<i>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	40	
a)	Chỉ đạo tổ chức các hoạt động chuyên môn đúng điều lệ, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của hội đạt hiệu quả: Hội thảo, tọa đàm, diễn đàn nghề nghiệp.	15	
b)	Tỷ lệ hội viên tham gia hoạt động của hội; phát triển hội viên mới.	10	
c)	Tham gia giám sát, phản biện, tư vấn phản ánh được dư luận, có sản phẩm kiến nghị cụ thể.	15	
9.2.	<i>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách</i>	20	
a)	Duy trì chế độ họp, sinh hoạt hội đều đặn, đúng quy định; không có đơn, thư, khiếu kiện nội bộ. Các chương trình, quy chế hoạt động được xây dựng rõ ràng, khả thi; các chính sách đề xuất mang tính thực tiễn, phù hợp với quy định pháp luật, được ghi nhận và áp dụng hiệu quả.	5	

b)	Các báo cáo phân tích, đánh giá thể hiện sự chính xác, sâu sắc góp phần nâng cao uy tín và hiệu quả hoạt động của hội.	5	
c)	Tham mưu và tổ chức được các hoạt động nghề nghiệp có giá trị, được cấp ủy, cơ quan chủ quản ghi nhận.	10	
9.3.	<i>Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân (nếu có)</i>	10	Nếu trường hợp không có nội dung này thì cộng 05 điểm vào mục a (20 điểm) và 05 điểm vào mục b (15 điểm), 9.1 (50 điểm).



PHỤ LỤC 5
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN
KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Kèm theo Quy định số 25-QĐ/TU, ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM CHUẨN
I	CÁC TIÊU CHÍ CHUNG	30
1	Về chính trị, phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	10
a)	Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.	1
b)	Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm về kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật nhà nước.	1
c)	Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.	1
d)	Giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có ý thức tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm.	1
đ	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.	1
e)	Có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác.	1
g)	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.	1
h)	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.	1
i)	Giữ gìn đoàn kết nội bộ; có quan hệ tốt với đồng chí, đồng nghiệp; tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể và các hoạt động xã hội, cộng đồng và phong trào tập thể do tổ chức, cơ quan, đơn vị tổ chức.	1
k)	Gần gũi, sâu sát với cơ sở; thực hiện tốt việc giữ mối liên hệ với cấp ủy và Nhân dân nơi cư trú.	1
2	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	15
a)	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm	5
-	Có hiểu biết đầy đủ về lĩnh vực công tác được phân công; nắm vững quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm.	2
-	Thường xuyên cập nhật kiến thức mới, có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp và vận dụng sáng tạo vào công việc; đáp ứng yêu cầu đổi mới, cải cách hành chính.	1

-	Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả.	1
-	Khả năng sử dụng công nghệ thông tin, áp dụng vào công việc chuyên môn.	1
b)	Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao	5
-	Nhiệm vụ thường xuyên: Có khả năng vận dụng thành thạo kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn.	3
-	Nhiệm vụ đột xuất: Có khả năng đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể.	2
c)	Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ	2,5
-	Tinh thần trách nhiệm, tích cực trong công việc; kịp thời tiếp cận kiến thức mới để điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc.	1
-	Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ lối hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác.	1
-	Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	0,5
d)	Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	2,5
-	Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức, cơ quan, đơn vị.	1
-	Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn.	1
-	Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; sẵn sàng nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể.	0,5
3	Về tự phê bình và phê bình, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	5
	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân; mức độ tự giác nhận diện hạn chế, khuyết điểm của bản thân và kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.	5
II	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70
	Đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả được lượng hoá bằng sản phẩm, tiến độ, chất lượng hoặc chỉ số đo lường hiệu quả công việc theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị, cụ thể như sau:	
1	Khối cơ quan tham mưu của Đảng:	70
a)	Mức độ hoàn thành đúng hạn, có chất lượng các nhiệm vụ được giao, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ, có sản phẩm cụ thể.	40
b)	Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng nội dung tham mưu báo cáo, đề án bảo đảm tiến độ, chất lượng.	20
c)	Phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp; có tinh thần trách nhiệm, không đùn đẩy công việc.	10
2	Khối cơ quan hành chính nhà nước:	70
a)	Mức độ hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng các công việc được giao theo kế hoạch.	40
b)	Tỉ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn; có sản phẩm cụ thể được lãnh đạo phê duyệt; không để xảy ra sai sót ảnh hưởng đến kết quả chung của đơn vị.	20

c)	Công tác phối hợp với đồng nghiệp; không để xảy ra thiếu trách nhiệm, đùn đẩy công việc.	10
3	<i>Khối cơ quan dân cử:</i>	70
a)	Soạn thảo, thẩm tra, tổng hợp, tham mưu văn bản bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ; có kết quả cụ thể.	50
b)	Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri, kỳ họp, phiên họp, hoạt động giám sát đầy đủ, hiệu quả; không để xảy ra sai sót nghiêm vụ.	20
4	<i>Khối cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:</i>	70
a)	Mức độ hoàn thành đúng hạn, có chất lượng các nhiệm vụ, có sản phẩm rõ ràng theo kế hoạch được giao.	50
b)	Kết quả giám sát, phản biện xã hội; vận động, tập hợp Nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết; tổ chức phong trào thi đua; tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.	20
5	<i>Khối lực lượng vũ trang:</i>	70
a)	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, công tác nghiệp vụ, quản lý hậu cần, kỹ thuật, chuyên môn được lượng hoá bằng sản phẩm, khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện.	50
b)	Tinh thần cảnh giác, đấu tranh phòng, chống tội phạm, kết quả công tác quản lý địa bàn, lĩnh vực, đối tượng theo chức trách, nhiệm vụ được giao.	20
6	<i>Khối cơ quan tư pháp:</i>	70
a)	Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng các công việc chuyên môn theo quy định của ngành hoặc theo sự phân công của lãnh đạo (kiểm sát, xét xử, nghiệp vụ thống kê...).	30
b)	Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu công tác theo yêu cầu tại các nghị quyết của Quốc hội đối với cơ quan tư pháp.	20
c)	Việc giải quyết các vụ án, vụ việc không để xảy ra oan sai, tiêu cực; Bảo đảm đúng thời hạn, thời hiệu theo quy định của pháp luật, đúng và đủ chỉ tiêu theo quy định của ngành.	20
7	<i>Khối đơn vị sự nghiệp công lập:</i>	70
a)	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được cấp có thẩm quyền giao. Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức.	50
b)	Giao tiếp chuẩn mực, văn minh; hợp tác tốt với đồng nghiệp.	20
8	<i>Khối doanh nghiệp nhà nước:</i>	70
	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo định mức, vị trí công việc; không để phát sinh lỗi kỹ thuật, sai sót ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ.	70
9	<i>Khối cơ quan các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ:</i>	70
a)	Mức độ hoàn thành đúng hạn, chất lượng nội dung công việc được giao. Các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, văn bản chuyên môn được lãnh đạo có thẩm quyền ký duyệt, ban hành; các bài báo,... để phù hợp với đặc thù hoạt động của các hội quần chúng.	50
b)	Ý thức tham gia các hoạt động, hội thảo chuyên đề, tọa đàm, sinh hoạt nghề nghiệp.	20



PHỤ LỤC 6
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN
KHÔNG LÀM VIỆC TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Quy định số 255-QĐ/TU, ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM CHUẨN
I	CÁC TIÊU CHÍ CHUNG	30
1	Về chính trị, phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	20
a)	Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng; chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi lao động, học tập, sinh sống.	5
b)	Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trung thực; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm, văn hoá ứng xử nơi cư trú.	10
c)	Chấp hành các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; nghiêm túc trong tự phê bình và phê bình; có ý thức trách nhiệm trong xây dựng tổ chức đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ trong chi bộ; có quan hệ tốt với quần chúng nhân dân nơi sinh hoạt và nơi cư trú.	5
2	Về tự phê bình và phê bình, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	10
	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân; mức độ tự giác nhận diện hạn chế, khuyết điểm của bản thân và kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.	10
II	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70
1	Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đảng viên. Hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được cấp ủy, chi bộ phân công.	40
2	Tham gia học tập nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của cấp trên đầy đủ; phát huy vai trò của đảng viên, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng chi bộ.	20
3	Hoàn thành các nhiệm vụ đột xuất, tích cực tham gia các hoạt động do chi bộ và các tổ chức có liên quan tại địa phương giao, phát động, phù hợp với điều kiện và sức khỏe, độ tuổi.	10

ĐẢNG BỘ...
... (Tập thể kiểm điểm)

Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2025
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng... .. năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CỦA TẬP THỂ ...

Năm ...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể..... kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại chất lượng với các nội dung chủ yếu sau:

A. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm, được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm.

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ hoặc khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện "*lợi ích nhóm*", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hoá*"; để tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở cụ thể hoá khung tiêu chí đánh giá đối với tập thể được quy định tại Phụ lục 1 Quy định số 366-QĐ/TW, các tập thể tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: .../30

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: .../70

Tổng điểm: .../100

II. Đề xuất xếp loại mức chất lượng:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

(Gửi kèm Phụ lục về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong đó thể hiện sản phẩm tiến độ, chất lượng cụ thể - theo hướng dẫn của các cấp ủy, tổ chức đảng)

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ....

Mẫu 02A-HD KĐ.ĐG 2025
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN

Năm

(Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

4. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

5. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

6. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế, về đổi mới tư duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

7. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc xây dựng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở cụ thể hoá khung tiêu chí đánh giá đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý được quy định tại Phụ lục 2 hoặc cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được quy định tại Phụ lục 3 Quy định số 366-QĐ/TW, cá nhân tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: .../30

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: .../70

Tổng điểm: .../100

II. Đề xuất xếp loại mức chất lượng:

☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐ Hoàn thành nhiệm vụ

☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

(Gửi kèm Phụ lục về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong đó thể hiện sản phẩm tiến độ, chất lượng cụ thể - theo hướng dẫn của các cấp ủy, tổ chức đảng)

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ....

Mẫu 02B-HD KĐ.ĐG 2025
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN

Năm

(Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Đơn vị công tác:Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

4. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở cụ thể hoá khung tiêu chí đánh giá đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được quy định tại Phụ lục 4 Quy định số 366-QĐ/TW, cá nhân

tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: .../30

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: .../70

Tổng điểm: .../100

II. Đề xuất xếp loại mức chất lượng:

☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐ Hoàn thành nhiệm vụ

☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

(Gửi kèm Phụ lục về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong đó thể hiện sản phẩm tiến độ, chất lượng cụ thể - theo hướng dẫn của các cấp ủy, tổ chức đảng)

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ....

Mẫu 02C-HD KĐ.ĐG 2025
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM, TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁ NHÂN

Năm

(Đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Đơn vị công tác: Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

2. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của đảng viên theo các nhiệm vụ chính trị được cấp ủy, chi bộ phân công.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

4. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

B. NỘI DUNG TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

I. Đánh giá theo các nhóm tiêu chí

Trên cơ sở cụ thể hoá khung tiêu chí đánh giá đối với đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị được quy định tại Phụ lục 5 Quy định số 366-QĐ/TW, cá

nhân tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được cụ thể hóa như sau:

1. Nhóm tiêu chí chung: .../30

2. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ: .../70

Tổng điểm: .../100

II. Đề xuất xếp loại mức chất lượng:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 03-HD KĐ.ĐG 2025

ĐẢNG BỘ (cấp tỉnh và tương đương)
ĐẢNG ỦY (cấp trên trực tiếp của cơ sở
 đảng)...
 Số - QĐ/ĐU...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH**Đánh giá, xếp loại lại tổ chức đảng, đảng viên năm...**

- Căn cứ Quy định....

- Xét đề nghị của Ban Xây dựng Đảng/Ban Tổ chức đảng ủy
 về việc đánh giá, xếp loại lại tổ chức đảng (đảng viên).....;

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Hủy bỏ kết quả đánh giá, xếp loại đạt mức.....đối với tổ chức đảng
 (đảng viên) trong Quyết định số ...

Điều 2. Xếp loại tổ chức đảng (đảng viên) năm.....đạt mức.....

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Xây dựng Đảng/Ban
 Tổ chức, Đảng ủy, Chi bộ..... và tổ chức đảng (đảng viên) chịu trách
 nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ**BÍ THƯ**

(hoặc PHÓ BÍ THƯ)

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

PHỤ LỤC
DANH MỤC HỒ SƠ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
(Gửi về Ban Tổ chức Trung ương theo điểm 4.2, khoản 4 của Hướng dẫn)

I. Đối với tập thể, gồm:

1. Báo cáo kiểm điểm của tập thể;
2. Biên bản hội nghị kiểm điểm;
3. Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
4. Kết quả đánh giá xếp loại Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương, tập thể lãnh đạo theo phân cấp quản lý (kèm theo phụ lục chấm điểm với từng đối tượng theo các tiêu chí đánh giá được quy định tại Quy định số 366-QĐ/TW).

II. Đối với cá nhân diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý (theo phân cấp quản lý cán bộ), gồm:

1. Bản tự kiểm điểm cá nhân;
2. Bản kê khai tài sản;
3. Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên hằng năm;
4. Bản nhận xét của cấp ủy quản lý cùng cấp;
5. Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
6. Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền;
7. Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có);
8. Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với cá nhân (trừ trường hợp đặc biệt).

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

(hoặc PHÓ BÍ THƯ)

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 5-HD KĐ.ĐG 2025

TỈNH ỦY/THÀNH ỦY/
ĐẢNG ỦY/CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN

Quý, Năm

(Cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

I. Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quý như sau:

.....
.....
.....

II. Tự đề xuất xếp loại mức chất lượng:

.....

CÁ NHÂN TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY,

ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

HOẶC TẬP THỂ LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý: Đề nghị tập trung đánh giá khái quát kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ. Nội dung trình bày trong phạm vi không quá 02 trang A4.

**ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC/
ĐẢNG ỦY/CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỦA CÁ NHÂN

Quý, Năm

(Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

I. Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quý như sau:

.....
.....
.....

II. Tự đề xuất xếp loại mức chất lượng:

.....

CÁ NHÂN TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TỈNH ỦY/
ĐẢNG ỦY CƠ QUAN, ĐƠN VỊ HOẶC TẬP THỂ LÃNH ĐẠO
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý: Đề nghị tập trung đánh giá khái quát kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ. Nội dung trình bày trong phạm vi không quá 02 trang A4.

TỈNH ỦY/THÀNH ỦY/ĐẢNG ỦY/CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT XẾP LOẠI QUÝ, NĂM
ĐỐI VỚI CÁN BỘ THUỘC DIỆN BỘ CHÍNH TRỊ, BAN BÍ THƯ QUẢN LÝ

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Cá nhân tự đề xuất mức xếp loại	Cấp có thẩm quyền đề xuất mức xếp loại	Tóm tắt căn cứ, cơ sở lý do trong trường hợp đề xuất mức xếp loại hoàn thành xuất sắc hoặc mức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các nội dung khác (nếu có)	Đề xuất nội dung liên quan về công tác cán bộ (nếu có)
1	Nguyễn Văn A	Bí thư Tỉnh ủy Tỉnh X	Hoàn thành/ Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành/Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
2						
....						

**T/M BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY,
ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
HOẶC TẬP THỂ LÃNH ĐẠO**
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TỈNH ỦY/
ĐẢNG ỦY/CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT XẾP LOẠI QUÝ, NĂM
ĐỐI VỚI CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Cá nhân tự đề xuất mức xếp loại	Cấp có thẩm quyền đề xuất mức xếp loại	Tóm tắt căn cứ, cơ sở lý do trong trường hợp đề xuất mức xếp loại hoàn thành xuất sắc hoặc mức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các nội dung khác (nếu có)	Đề xuất nội dung liên quan về công tác cán bộ (nếu có)
1	Nguyễn Văn A	Bí thư Đảng ủy xã	Hoàn thành/ Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành/Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
....						

**T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TỈNH ỦY/
ĐẢNG ỦY CƠ QUAN, ĐƠN VỊ HOẶC TẬP THỂ LÃNH ĐẠO**
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)